

TP. Hồ Chí Minh ngày 01 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (BMSC) xin trân trọng kính mời Quý cổ đông của Công ty đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Thời gian : 09h00 sáng Thứ 5 ngày 23/04/2026
Địa điểm : Lầu 12, Tòa nhà PaxSky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TPHCM
Đối tượng : Cổ đông sở hữu cổ phần của CTCP Chứng khoán Bảo Minh tính đến ngày 20/03/2026 (ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của VSDC), hoặc người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông.

Thủ tục tham dự: Cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo thông báo mời họp và
- Thẻ căn cước công dân (CCCD), Căn cước (CC), hoặc hộ chiếu (HC);
- CCCD/CC/HC và giấy ủy quyền có chữ ký của người ủy quyền (nếu nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

Nội dung Đại hội :

- Báo cáo của Hội đồng quản trị
- Báo cáo của Ban kiểm soát
- Báo cáo của Tổng Giám đốc
- Tờ trình thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2025, lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2026
- Tờ trình thông qua phương án PPLN năm 2025, trích lập các quỹ năm 2026
- Tờ trình ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS năm 2026
- Tờ trình miễn nhiệm/bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ IV(2023-2028)
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động
- Tờ trình phương án phát hành/chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026

Để tiện việc sắp xếp, tổ chức và đón tiếp, Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự đại hội qua điện thoại, email, gửi thư hoặc fax giấy ủy quyền dự họp đến văn phòng BMSC trước 16h30 ngày 22/04/2026.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà PaxSky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Xuân Hòa, Tp. HCM
Điện thoại: (028) 7306 8686 (Ext:1111 gặp Ms Hương) Fax : (028) 3824 7436
Email: huongttt@bmsc.com.vn

Thông báo mời họp, Chương trình Đại hội, Tài liệu họp, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được đăng tải trên Website của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh theo địa chỉ <https://www.bmsc.com.vn/tin-co-dong/> từ ngày 01/04/2026.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung của tài liệu họp (nếu có) sẽ được công ty công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành, Quý cổ đông theo dõi thông tin cập nhật trên website của Công ty.

Rất mong sự hiện diện của Quý vị cổ đông để Đại hội thành công tốt đẹp./.



LƯƠNG THỊ CẨM TÚ

CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

Thời gian: 09h00, sáng thứ 5, ngày 23/04/2026

Địa điểm: Lầu 12, Tòa nhà Pax Sky 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TPHCM

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Thực hiện	THỜI GIAN
1	Đón khách		8h30
1.1	Tiếp tân đón khách	Tiếp tân	
1.2	Kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu ĐHĐCĐ - tổng hợp tỷ lệ tham dự	Bộ phận kiểm tra	
2	Khai mạc		09h:00
2.1	Tuyên bố lý do và giới thiệu khách mời, đại biểu tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	MC	5'
2.2	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ	Bộ phận kiểm tra	5'
2.3	Đề cử Đoàn chủ tịch và Chủ tịch đoàn	MC	5'
2.4	Phát biểu khai mạc ĐHĐCĐ thường niên 2026	Chủ tịch HĐQT	5'
3	Nội dung		09h:20
3.1	Báo cáo của Hội đồng quản trị	Đại diện HĐQT	10'
3.2	Báo cáo của Ban kiểm soát	Trưởng BKS	10'
3.3	Báo cáo của Tổng Giám đốc	Tổng giám đốc	10'
3.4	Tờ trình thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2025, lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2026	Trưởng BKS	5'
3.5	Tờ trình thông qua phương án PPLN năm 2025, trích lập các quỹ năm 2026	Đại diện HĐQT	5'
3.6	Tờ trình ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS năm 2026	Đại diện HĐQT	5'
3.7	Tờ trình miễn nhiệm & bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023-2028)	Đại diện HĐQT	5'
3.8	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động	Đại diện HĐQT	5'
3.9	Tờ trình phương án phát hành/chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026	Đại diện HĐQT	5'
	Thảo luận	Đại hội	10h:20
3.10	Thông qua thể lệ bỏ phiếu;	Ban kiểm phiếu	10'
3.11	Bầu bổ sung 01 thành viên BKS	Ban kiểm phiếu	
3.12	Bỏ phiếu các nội dung từ 3.1 đến 3.9	Ban kiểm phiếu	
3.13	Các vấn đề khác (nếu có)	Ban kiểm phiếu	
3.13	Giải lao, kết hợp kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu	10'
4	Thông qua kết quả đại hội		10h:40
4.1	Báo cáo kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội	TB Kiểm phiếu	10'
4.2	Thông qua Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông	Thư ký Đại hội	5'
5	Bế mạc	Chủ tịch HĐQT	10h:55



 T/M Hội Đồng Quản Trị
 Chủ tịch HĐQT

Lương Thị Cẩm Tú

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

1. Bên ủy quyền:

- Tên Cá nhân/Tổ chức:
- Số giấy tờ pháp lý: Ngày cấp:
- Nơi cấp:
- Địa chỉ:
- Số cổ phần sở hữu:

2. Bên nhận ủy quyền:

- Tên Cá nhân/Tổ chức:
- Số giấy tờ pháp lý: Ngày cấp:
- Nơi cấp:
- Địa chỉ:
- Số cổ phần sở hữu:

Hoặc ủy quyền cho một trong các thành viên HĐQT có tên sau đây (Cổ đông vui lòng đánh dấu (x) vào ô thành viên được ủy quyền)

- | | |
|--|-------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Lương Thị Cẩm Tú | Chủ tịch thường trực HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Thiều Hữu Chung | Phó Chủ tịch thường trực HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Trần Ngô Phúc Bảo | Phó Chủ tịch HĐQT |
| <input type="checkbox"/> Phan Tấn Thư | Thành viên HĐQT kiêm TGD |
| <input type="checkbox"/> Nguyễn Thy Phương | Thành viên HĐQT |

3. Nội dung và phạm vi ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết toàn bộ các vấn đề trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội, liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.
- Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

4. Cam kết của Bên ủy quyền và Bên nhận ủy quyền:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Điều Lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại, khiếu kiện gì đối với Công ty.

5. Thời hạn ủy quyền:

Giấy ủy quyền này có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

Bên được ủy quyền
(Ký & ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2026

Bên ủy quyền
(Ký & ghi rõ họ tên- đóng dấu nếu là tổ chức)

Ghi chú: Nếu Bên ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của tổ chức và đóng dấu của tổ chức. Cổ đông ủy quyền cho các thành viên HĐQT - BMSC phải fax giấy ủy quyền tham dự đại hội cho BMSC trước 16h30 ngày 22/04/2026.

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (sau đây gọi tắt là “**Công ty**”).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, người đại diện của cổ đông.

- 2.1. Điều kiện tham dự họp Đại hội: tham dự họp Đại hội là các cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hợp pháp của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội (ngày 20/03/2026).
- 2.2. Quyền của các cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được uỷ quyền:
 - a) Cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, uỷ quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội.

Việc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội phải lập thành văn bản. Văn

bản ủy quyền được lập theo mẫu do Công ty ban hành hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty, người được ủy quyền dự họp Đại hội phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.

- b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- c) Được thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.
- d) Tại Đại hội, mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận một (01) bộ gồm thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu và các tài liệu liên quan đến Đại hội sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- e) Có quyền phát biểu, đóng góp ý kiến theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.
- f) Cổ đông/người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông/người được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- g) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

2.3. Nghĩa vụ của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền:

- a) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo và xuất trình đầy đủ các giấy tờ, tài liệu sau cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để hoàn tất đăng ký tham dự họp Đại hội.
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức trực tiếp tham dự họp Đại hội:
 - Bản chính Thông báo mời họp.
 - Giấy tờ pháp lý của cá nhân người dự họp (*bản gốc Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc dữ liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác*).
 - Giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với trường hợp người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức trực tiếp tham dự họp Đại hội (*bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác*).
 - Trường hợp cổ đông ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự họp Đại hội, bên

được ủy quyền phải xuất trình:

- Bản chính Thông báo mời họp.
 - Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu do Công ty ban hành (được Công ty đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty kèm theo các tài liệu họp Đại hội) hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự. Trong đó, văn bản ủy quyền phải thể hiện đầy đủ thông tin về tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Văn bản ủy quyền của cổ đông là tổ chức phải được có xác nhận của người đại diện theo pháp luật/đại diện hợp pháp và con dấu của cổ đông tổ chức đó).
 - Giấy tờ pháp lý của người được ủy quyền.
 - Giấy tờ pháp lý của người ủy quyền.
- Trường hợp ủy quyền lại:
- Việc ủy quyền lại chỉ được thực hiện trong trường hợp tổ chức được ủy quyền ủy quyền lại cho cá nhân tham dự Đại hội.
 - Trường hợp tổ chức được ủy quyền ủy quyền lại thì cá nhân được ủy quyền lại phải xuất trình đầy đủ các tài liệu được quy định đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự họp Đại hội như trên và xuất trình thêm Giấy tờ pháp lý của cá nhân được ủy quyền lại cùng văn bản ủy quyền lại được lập theo quy định của pháp luật về dân sự.
- b) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến, thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký.
- c) Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội phải tuân thủ theo các quy định của Quy chế này, tuân thủ hướng dẫn/điều hành của Chủ tọa Đại hội, Đoàn Chủ tịch và Ban kiểm tra tư cách cổ đông; ứng xử văn minh, lịch sự, không gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc từ chối các yêu cầu về kiểm tra an ninh của cuộc họp.
- d) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội phải tuân thủ trật tự an toàn của Đại hội, bao gồm: Đi họp đúng giờ, mang theo giấy tờ tùy thân và các giấy tờ cần thiết khác; Trang phục lịch sự, phù hợp với Đại hội; Tuân thủ việc sắp xếp vị trí/khu vực chỗ ngồi của Ban Tổ chức Đại hội; Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội; Giữ trật tự trong khi

Đại hội đang diễn ra, để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại; và Các quy định khác của Ban Tổ chức Đại hội, của Chủ tọa.

Trường hợp có cổ đông/người được uỷ quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông/người được uỷ quyền nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội, Đoàn Chủ tọa.

- 3.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội hoặc uỷ quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một (01) người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa Đại hội, Trưởng Ban Kiểm soát điều hành để Đại hội bầu Chủ tọa Đại hội trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa Đại hội;
- 3.2. Chủ tọa Đại hội có thể đề nghị một (01) Đoàn Chủ tọa cùng tham gia điều hành Đại hội. Đoàn Chủ tọa hỗ trợ Chủ tọa Đại hội điều hành Đại hội theo quy định tại Quy chế này, chương trình và nội dung cuộc họp đã được Đại hội thông qua.
- 3.3. Các thành viên của Đoàn Chủ tọa phải tuân theo sự điều hành chính của Chủ tọa Đại hội trong việc bàn bạc, thảo luận các vấn đề liên quan đến việc điều hành Đại hội. Trong mọi trường hợp, quyết định của Chủ tọa Đại hội là quyết định cuối cùng.
- 3.4. Các thành viên của Đoàn Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành Đại hội một cách có trật tự, đúng theo nội dung và chương trình đã được Đại hội thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- 3.5. Theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội, các thành viên của Đoàn Chủ tọa có trách nhiệm:
 - a) Hướng dẫn Đại hội thảo luận và biểu quyết các vấn đề theo trình tự và thời lượng phù hợp với chương trình và nội dung cuộc họp đã được Đại hội thông qua.
 - b) Công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử, dự thảo biên bản và nghị quyết của Đại hội hoặc phân công lại cho Thư ký Đại hội/Ban kiểm phiếu/người khác thực hiện.
 - c) Giải đáp thắc mắc cho cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội có yêu cầu đối với các vấn đề liên quan đến chương trình và nội dung cuộc họp đã được Đại hội thông qua ngay tại Đại hội hoặc giải đáp bằng văn bản khi xét thấy cần thiết phải thu thập thêm thông tin hoặc khi thời lượng không được đảm bảo.
 - d) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; Có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội nếu cần thiết; trục

xuất những người không tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội.

4.1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội thông qua.

4.2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- a) Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến, yêu cầu giải đáp thắc mắc của cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội trong suốt quá trình diễn ra Đại hội và chuyển cho Đoàn Chủ tọa.
- b) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội thảo luận, thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- c) Soạn thảo nội dung biên bản họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- d) Theo sự phân công của thành viên Đoàn Chủ tọa, đọc và công bố dự thảo Biên bản và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- e) Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa Đại hội liên quan đến Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định.

5.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- a) Kiểm tra các Văn bản ủy quyền do cổ đông gửi về cho Công ty trong trường hợp Văn bản ủy quyền đã được gửi đến Công ty trước Đại hội.
- b) Kiểm tra tư cách cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội theo đúng quy định của Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.
- c) Phát cho mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội một (01) bộ gồm thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu và các tài liệu liên quan đến Đại hội sau khi cổ đông/người được ủy quyền dự họp đó hoàn tất việc đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- d) Lập biên bản về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tối thiểu bao gồm thông tin về số cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội với số cổ phần và số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội tương ứng. Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông phải có chữ ký

của tất cả thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- e) Một (01) trong số các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Thư ký Đại hội/người khác trình bày biên bản kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

6.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội giới thiệu đề Đại hội biểu quyết thông qua.

6.2. Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- a) Giám sát và hướng dẫn cách thức biểu quyết và bầu cử cho cổ đông/người được uỷ quyền tại Đại hội.
- b) Giải đáp các thắc mắc của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội về việc biểu quyết và bỏ phiếu bầu trong thẩm quyền của mình.
- c) Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu.
- d) Lập biên bản về kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu. Biên bản kiểm phiếu tối thiểu bao gồm thông tin về tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội. Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu.
- e) Thông báo kết quả kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tọa và Thư ký Đại hội.
- f) Một (01) trong các thành viên Ban kiểm phiếu/Thư ký Đại hội/người khác đọc và báo cáo trước Đại hội biên bản về kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu.
- g) Không tiết lộ kết quả kiểm phiếu cho bất kỳ người nào trước khi biên bản kiểm phiếu được công bố tại Đại hội, ngoại trừ trường hợp quy định tại điểm d) khoản này.

6.3. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu. Việc kiểm phiếu phải đảm bảo minh bạch và tuân thủ quy định Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội.

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và người đại diện theo uỷ quyền hợp pháp của cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền dự họp do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại

ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội (ngày 20/03/2026).

Điều 8. Thảo luận tại Đại hội.

- 8.1.** Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội thực hiện thảo luận theo hướng dẫn và điều hành của Chủ tọa Đại hội trong quá trình diễn ra Đại hội và đảm bảo việc thảo luận, đóng góp ý kiến diễn ra trong trật tự, văn minh, phù hợp với chương trình đã được Đại hội thông qua.
- 8.2.** Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội có thể thảo luận tại Đại hội bằng cách phát biểu trực tiếp hoặc gửi câu hỏi/ý kiến cho Đoàn Chủ tọa. Thư ký Đại hội có trách nhiệm tổng hợp và tóm tắt câu hỏi, ý kiến của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội và chuyển cho Đoàn Chủ tọa.
- 8.3.** Việc thảo luận và giải đáp câu hỏi, thắc mắc của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
 - a) Chủ tọa căn cứ thời gian chương trình cuộc họp để bố trí, sắp xếp việc phát biểu của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội.
 - b) Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội cần phát biểu ngắn gọn, phù hợp với những nội dung của chương trình đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa có quyền nhắc nhở và/hoặc yêu cầu dừng việc phát biểu của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội nếu nhận thấy câu hỏi hay thảo luận đó trùng lặp hoặc không liên quan đến nội dung của chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc ảnh hưởng đáng kể đến thời lượng Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.
 - c) Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình đã được Đại hội thông qua, các câu hỏi chưa được trả lời tại Đại hội sẽ được Thư ký Đại hội ghi nhận và Đoàn Chủ tọa có thể trả lời sau cho cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội bằng văn bản, email hoặc theo các hình thức khác không trái với quy định pháp luật.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội bằng thẻ biểu quyết hoặc phiếu biểu quyết.

9.1. Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:

- a) Hình thức của thẻ biểu quyết (thẻ có màu đỏ): Mỗi cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội được nhận một (01) thẻ biểu quyết, trong đó có in đầy đủ họ và tên cổ đông, số đăng ký sở hữu của cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần tham dự (bao gồm tổng số cổ phần sở hữu và đại diện), họ và tên người được uỷ quyền, số cổ phần được uỷ quyền.
- b) Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung sau:
 - (i) Thành phần Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu.
 - (ii) Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
 - (iii) Chương trình Đại hội.
 - (iv) Danh sách ứng viên bầu BKS.

- (v) Biên bản và nghị quyết của Đại hội.
- c) Cách thức biểu quyết: Đối với từng vấn đề biểu quyết, cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội sẽ biểu quyết theo một (01) trong ba (03) phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với các vấn đề nêu tại điểm b) khoản này bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- d) Công bố kết quả biểu quyết: Chủ toạ Đại hội thông báo kết quả biểu quyết ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

9.2. Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết (Phiếu màu xanh):

- a) Hình thức của phiếu biểu quyết: Mỗi cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội được nhận một (01) phiếu biểu quyết, trong đó có in đầy đủ thể lệ biểu quyết, họ và tên cổ đông, số đăng ký sở hữu của cổ đông, số cổ phần sở hữu/tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó, họ và tên người được uỷ quyền, số cổ phần được uỷ quyền, số cổ phần tham dự (bao gồm tổng số cổ phần sở hữu và đại diện), các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội và phần để cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội đánh dấu về ý kiến “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”.
- b) Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung theo báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát/kiến nghị của nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
- c) Cách thức biểu quyết: Đối với từng vấn đề/nội dung biểu quyết, cổ đông/người được uỷ quyền tham dự Đại hội sẽ biểu quyết theo một (01) trong ba (03) phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng vấn đề/nội dung đó bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết.

Ban kiểm phiếu thu lại phiếu biểu quyết hoặc cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội bỏ phiếu vào thùng phiếu do Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị, tiến hành kiểm phiếu tại bàn kiểm phiếu/khu vực kiểm phiếu.

- d) Công bố kết quả biểu quyết: Chủ toạ Đại hội thông báo công khai kết quả biểu quyết trước Đại hội.
- e) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu không thuộc bất cứ trường hợp nào quy định tại điểm (f) Khoản này.
- f) Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu thuộc ít nhất một (01) trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
 - (ii) Bị tẩy xoá, bị rách.
 - (iii) Không đánh dấu chọn hợp lệ hoặc không đánh dấu chọn vào bất kỳ ô nào hoặc đánh dấu chọn vào nhiều hơn một (01) ô trong các ô “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” cho mỗi nội dung biểu quyết.

- (iv) Bị gạch xóa hoặc chỉnh sửa hoặc bị ghi thêm nội dung khác trên các nội dung đã được in sẵn trong phiếu.
- (v) Không có chữ ký và họ tên của cổ đông/người được ủy quyền dự họp đến dự Đại hội.
- g) Phiếu hợp lệ và không hợp lệ từng phần: Việc biểu quyết bất cứ nội dung nào mà tại nội dung đó, cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội biểu quyết không hợp lệ như được quy định tại tiết (iii), tiết (iv) điểm e) khoản này thì chỉ có biểu quyết của nội dung đó không hợp lệ. Các nội dung khác được đánh dấu đúng quy định sẽ được ghi nhận là hợp lệ.

Điều 10. Biểu quyết để bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023 – 2028).

10.1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát bầu cử bổ sung: một (01) thành viên

10.2. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:

- a) Không thuộc ít nhất một (01) trong các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp bao gồm:
 - (i) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, trừ trường hợp được thực hiện theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
 - (ii) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam.
 - (iii) Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp.
 - (iv) Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.
 - (v) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.
- b) Được đào tạo một (01) trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
- d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao

động của Công ty.

- e) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
- f) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
- g) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

10.3. Việc đề cử thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định như sau:

- a) Các cổ đông sở hữu dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông có thể hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban Kiểm soát và phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội.
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên vào Ban Kiểm soát.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên vào Ban Kiểm soát.

- c) Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số lượng cần thiết thì số ứng cử viên còn lại do Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử theo quy định pháp luật. Việc giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

10.4. Biểu quyết để bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 bằng phiếu bầu (Phiếu màu vàng):

- a) Hình thức của phiếu bầu: Mỗi cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận một (01) phiếu bầu để bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, trong đó có in đầy đủ thể lệ bầu cử, họ và tên cổ đông/người được ủy quyền, số đăng ký sở hữu của cổ đông/người được ủy quyền, số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền, tổng số phiếu bầu (bằng (=) tổng số cổ phần sở hữu nhân với (x) số thành viên Ban Kiểm soát được bầu), danh sách ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát và phần để cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội đánh dấu hoặc ghi số phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên đó.
- b) Cách thức bầu cử: Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện nhân với (x) số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và:
 - (i) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (01) ứng cử viên thì đánh dấu (x) vào ô “Số phiếu bầu” hoặc ghi cụ thể tổng số phiếu bầu của mình vào ô “Số phiếu bầu” cùng hàng tên ứng cử viên đó.
 - (ii) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội ghi số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên mình chọn vào ô “Số phiếu bầu” cùng hàng sao cho tổng số phiếu bầu cho

tất cả ứng cử viên mà cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội chọn tối đa bằng với tổng số phiếu bầu hoặc tổng số phiếu bầu được uỷ quyền (tùy trường hợp áp dụng).

- (iii) Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội không bầu cho ứng cử viên trong danh sách bầu cử thì cột “Số phiếu bầu” để trống và phiếu bầu này được xem là phiếu trắng và hợp lệ.
- c) Ban kiểm phiếu thu lại phiếu bầu hoặc cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội bỏ phiếu vào thùng phiếu do Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị, tiến hành nhiệm vụ kiểm phiếu tại bàn kiểm phiếu/khu vực kiểm phiếu và thống kê số phiếu bầu theo quy định.
Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu bổ sung.
- d) Công bố kết quả bầu cử: Chủ toạ Đại hội thông báo công khai kết quả bầu cử trước Đại hội.
- e) Phiếu bầu hợp lệ là phiếu không thuộc bất cứ trường hợp nào theo quy định tại điểm (f) khoản này.
- f) Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu thuộc ít nhất một (01) trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
 - (ii) Bị tẩy xoá, bị rách.
 - (iii) Bị gạch hoặc chỉnh sửa hoặc bị ghi thêm nội dung khác trên các nội dung đã được in sẵn trong phiếu mà không phải là nội dung được phép ghi thêm theo quy định tại điểm b) Khoản này.
 - (iv) Tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên mà cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội chọn lớn hơn tổng số phiếu bầu hoặc tổng số phiếu bầu được uỷ quyền (tùy từng trường hợp áp dụng).
 - (v) Bị gạch xoá, chỉnh sửa nội dung ở cột “Số phiếu bầu”.
 - (vi) Nội dung ở cột “Số phiếu bầu” không rõ ràng dẫn đến các thành viên Ban kiểm phiếu không thể đi đến thống nhất một (01) số chính xác.
 - (vii) Không có chữ ký và họ tên của cổ đông/người được uỷ quyền dự họp đến dự Đại hội.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

11.1 Tỷ lệ biểu quyết để thông qua các nội dung của chương trình Đại hội được thực hiện theo quy

định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung) và quy định pháp luật có liên quan.

11.2 Trừ trường hợp quy định tại khoản 11.3 Điều này, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% trở lên tổng số phiếu bầu/phiếu tán thành của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

11.3 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- Phương án phát hành/chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026.

Điều 12. Biên bản họp Đại hội.

Biên bản họp được lập và gửi đến cổ đông theo quy định tại Điều 150 Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật có liên quan.

Chương IV

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành.

13.1. Quy chế này gồm 4 Chương, 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

13.2. Công ty có trách nhiệm lưu giữ tài liệu Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật có liên quan.

13.3. Các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LƯƠNG THỊ CẨM TÚ

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (sau đây gọi tắt là “**Công ty**”).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, người đại diện của cổ đông.

- 2.1. Điều kiện tham dự họp Đại hội: tham dự họp Đại hội là các cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền họp pháp của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội (ngày 20/03/2026).
- 2.2. Quyền của các cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được uỷ quyền:
 - a) Cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, uỷ quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội.

Việc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội phải lập thành văn bản. Văn

bản ủy quyền được lập theo mẫu do Công ty ban hành hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty, người được ủy quyền dự họp Đại hội phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp.

- b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- c) Được thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.
- d) Tại Đại hội, mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận một (01) bộ gồm thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu và các tài liệu liên quan đến Đại hội sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- e) Có quyền phát biểu, đóng góp ý kiến theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.
- f) Cổ đông/người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông/người được ủy quyền đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
- g) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

2.3. Nghĩa vụ của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền:

- a) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo và xuất trình đầy đủ các giấy tờ, tài liệu sau cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để hoàn tất đăng ký tham dự họp Đại hội.
 - Trường hợp cổ đông là cá nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức trực tiếp tham dự họp Đại hội:
 - Bản chính Thông báo mời họp.
 - Giấy tờ pháp lý của cá nhân người dự họp (*bản gốc Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc dữ liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác*).
 - Giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với trường hợp người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức trực tiếp tham dự họp Đại hội (*bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác*).
 - Trường hợp cổ đông ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự họp Đại hội, bên

90
ON
Ổ F
ỨNG
ẢO
TP

được ủy quyền phải xuất trình:

- Bản chính Thông báo mời họp.
 - Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu do Công ty ban hành (được Công ty đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty kèm theo các tài liệu họp Đại hội) hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự. Trong đó, văn bản ủy quyền phải thể hiện đầy đủ thông tin về tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Văn bản ủy quyền của cổ đông là tổ chức phải được có xác nhận của người đại diện theo pháp luật/đại diện hợp pháp và con dấu của cổ đông tổ chức đó).
 - Giấy tờ pháp lý của người được ủy quyền.
 - Giấy tờ pháp lý của người ủy quyền.
- Trường hợp ủy quyền lại:
- Việc ủy quyền lại chỉ được thực hiện trong trường hợp tổ chức được ủy quyền ủy quyền lại cho cá nhân tham dự Đại hội.
 - Trường hợp tổ chức được ủy quyền ủy quyền lại thì cá nhân được ủy quyền lại phải xuất trình đầy đủ các tài liệu được quy định đối với trường hợp cổ đông ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự họp Đại hội như trên và xuất trình thêm Giấy tờ pháp lý của cá nhân được ủy quyền lại cùng văn bản ủy quyền lại được lập theo quy định của pháp luật về dân sự.
- b) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến, thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký.
- c) Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội phải tuân thủ theo các quy định của Quy chế này, tuân thủ hướng dẫn/điều hành của Chủ tọa Đại hội, Đoàn Chủ tịch và Ban kiểm tra tư cách cổ đông; ứng xử văn minh, lịch sự, không gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc từ chối các yêu cầu về kiểm tra an ninh của cuộc họp.
- d) Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội phải tuân thủ trật tự an toàn của Đại hội, bao gồm: Đi họp đúng giờ, mang theo giấy tờ tùy thân và các giấy tờ cần thiết khác; Trang phục lịch sự, phù hợp với Đại hội; Tuân thủ việc sắp xếp vị trí/khu vực chỗ ngồi của Ban Tổ chức Đại hội; Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội; Giữ trật tự trong khi

· C.
3 TY
HÀN
KHO
MINI
HỒ C

Đại hội đang diễn ra, để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại; và Các quy định khác của Ban Tổ chức Đại hội, của Chủ tọa.

Trường hợp có cổ đông/người được uỷ quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông/người được uỷ quyền nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội, Đoàn Chủ tọa.

- 3.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội hoặc uỷ quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một (01) người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa Đại hội, Trưởng Ban Kiểm soát điều hành để Đại hội bầu Chủ tọa Đại hội trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa Đại hội;
- 3.2. Chủ tọa Đại hội có thể đề nghị một (01) Đoàn Chủ tọa cùng tham gia điều hành Đại hội. Đoàn Chủ tọa hỗ trợ Chủ tọa Đại hội điều hành Đại hội theo quy định tại Quy chế này, chương trình và nội dung cuộc họp đã được Đại hội thông qua.
- 3.3. Các thành viên của Đoàn Chủ tọa phải tuân theo sự điều hành chính của Chủ tọa Đại hội trong việc bàn bạc, thảo luận các vấn đề liên quan đến việc điều hành Đại hội. Trong mọi trường hợp, quyết định của Chủ tọa Đại hội là quyết định cuối cùng.
- 3.4. Các thành viên của Đoàn Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành Đại hội một cách có trật tự, đúng theo nội dung và chương trình đã được Đại hội thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- 3.5. Theo sự phân công của Chủ tọa Đại hội, các thành viên của Đoàn Chủ tọa có trách nhiệm:
 - a) Hướng dẫn Đại hội thảo luận và biểu quyết các vấn đề theo trình tự và thời lượng phù hợp với chương trình và nội dung cuộc họp đã được Đại hội thông qua.
 - b) Công bố kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử, dự thảo biên bản và nghị quyết của Đại hội hoặc phân công lại cho Thư ký Đại hội/Ban kiểm phiếu/người khác thực hiện.
 - c) Giải đáp thắc mắc cho cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội có yêu cầu đối với các vấn đề liên quan đến chương trình và nội dung cuộc họp đã được Đại hội thông qua ngay tại Đại hội hoặc giải đáp bằng văn bản khi xét thấy cần thiết phải thu thập thêm thông tin hoặc khi thời lượng không được đảm bảo.
 - d) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp



lý khác; Có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội nếu cần thiết; trục xuất những người không tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội.

4.1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định và được Đại hội thông qua.

4.2. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

- a) Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến, yêu cầu giải đáp thắc mắc của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội trong suốt quá trình diễn ra Đại hội và chuyển cho Đoàn Chủ tọa.
- b) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội thảo luận, thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- c) Soạn thảo nội dung biên bản họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- d) Theo sự phân công của thành viên Đoàn Chủ tọa, đọc và công bố dự thảo Biên bản và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- e) Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa Đại hội liên quan đến Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định.

5.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- a) Kiểm tra các Văn bản uỷ quyền do cổ đông gửi về cho Công ty trong trường hợp Văn bản uỷ quyền đã được gửi đến Công ty trước Đại hội.
- b) Kiểm tra tư cách cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội theo đúng quy định của Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.
- c) Phát cho mỗi cổ đông/người được uỷ quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội một (01) bộ gồm thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu và các tài liệu liên quan đến Đại hội sau khi cổ đông/người được uỷ quyền dự họp đó hoàn tất việc đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- d) Lập biên bản về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tối thiểu bao gồm thông tin về số cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội, phụ lục danh

sách đăng ký cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội với số cổ phần và số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội tương ứng. Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông phải có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- e) Một (01) trong số các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Thư ký Đại hội/người khác trình bày biên bản kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

6.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội giới thiệu để Đại hội biểu quyết thông qua.

6.2. Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- a) Giám sát và hướng dẫn cách thức biểu quyết và bầu cử cho cổ đông/người được uỷ quyền tại Đại hội.
- b) Giải đáp các thắc mắc của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội về việc biểu quyết và bỏ phiếu bầu trong thẩm quyền của mình.
- c) Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu.
- d) Lập biên bản về kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu. Biên bản kiểm phiếu tối thiểu bao gồm thông tin về tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội. Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu.
- e) Thông báo kết quả kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tọa và Thư ký Đại hội.
- f) Một (01) trong các thành viên Ban kiểm phiếu/Thư ký Đại hội/người khác đọc và báo cáo trước Đại hội biên bản về kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu.
- g) Không tiết lộ kết quả kiểm phiếu cho bất kỳ người nào trước khi biên bản kiểm phiếu được công bố tại Đại hội, ngoại trừ trường hợp quy định tại điểm d) khoản này.

6.3. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu. Việc kiểm phiếu phải đảm bảo minh bạch và tuân thủ quy định Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội.



Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và người đại diện theo uỷ quyền hợp pháp của cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền dự họp do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội (ngày 20/03/2026).

Điều 8. Thảo luận tại Đại hội.

- 8.1. Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội thực hiện thảo luận theo hướng dẫn và điều hành của Chủ tọa Đại hội trong quá trình diễn ra Đại hội và đảm bảo việc thảo luận, đóng góp ý kiến diễn ra trong trật tự, văn minh, phù hợp với chương trình đã được Đại hội thông qua.
- 8.2. Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội có thể thảo luận tại Đại hội bằng cách phát biểu trực tiếp hoặc gửi câu hỏi/ý kiến cho Đoàn Chủ tọa. Thư ký Đại hội có trách nhiệm tổng hợp và tóm tắt câu hỏi, ý kiến của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội và chuyển cho Đoàn Chủ tọa.
- 8.3. Việc thảo luận và giải đáp câu hỏi, thắc mắc của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
 - a) Chủ tọa căn cứ thời gian chương trình cuộc họp để bố trí, sắp xếp việc phát biểu của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội.
 - b) Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội cần phát biểu ngắn gọn, phù hợp với những nội dung của chương trình đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa có quyền nhắc nhở và/hoặc yêu cầu dừng việc phát biểu của cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội nếu nhận thấy câu hỏi hay thảo luận đó trùng lặp hoặc không liên quan đến nội dung của chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc ảnh hưởng đáng kể đến thời lượng Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.
 - c) Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình đã được Đại hội thông qua, các câu hỏi chưa được trả lời tại Đại hội sẽ được Thư ký Đại hội ghi nhận và Đoàn Chủ tọa có thể trả lời sau cho cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội bằng văn bản, email hoặc theo các hình thức khác không trái với quy định pháp luật.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội bằng thẻ biểu quyết hoặc phiếu biểu quyết.

9.1. Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:

- a) Hình thức của thẻ biểu quyết (thẻ có màu đỏ): Mỗi cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội được nhận một (01) thẻ biểu quyết, trong đó có in đầy đủ họ và tên cổ đông, số đăng ký sở hữu của cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần tham dự (bao gồm tổng số cổ phần sở hữu và đại diện), họ và tên người được uỷ quyền, số cổ phần được uỷ quyền.

GT
HAI
KHC
MIN
HO

- b) Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung sau:
- (i) Thành phần Đoàn Chủ toạ, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu.
 - (ii) Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
 - (iii) Chương trình Đại hội.
 - (iv) Danh sách ứng viên bầu BKS.
 - (v) Biên bản và nghị quyết của Đại hội.
- c) Cách thức biểu quyết: Đối với từng vấn đề biểu quyết, cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội sẽ biểu quyết theo một (01) trong ba (03) phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với các vấn đề nêu tại điểm b) khoản này bằng cách giơ thẻ biểu quyết.
- d) Công bố kết quả biểu quyết: Chủ toạ Đại hội thông báo kết quả biểu quyết ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

9.2. Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết (Phiếu màu xanh):

- a) Hình thức của phiếu biểu quyết: Mỗi cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội được nhận một (01) phiếu biểu quyết, trong đó có in đầy đủ thể lệ biểu quyết, họ và tên cổ đông, số đăng ký sở hữu của cổ đông, số cổ phần sở hữu/tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó, họ và tên người được uỷ quyền, số cổ phần được uỷ quyền, số cổ phần tham dự (bao gồm tổng số cổ phần sở hữu và đại diện), các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội và phần để cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội đánh dấu về ý kiến “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”.
- b) Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung theo báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát/kiến nghị của nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.
- c) Cách thức biểu quyết: Đối với từng vấn đề/nội dung biểu quyết, cổ đông/người được uỷ quyền tham dự Đại hội sẽ biểu quyết theo một (01) trong ba (03) phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với từng vấn đề/nội dung đó bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu thu lại phiếu biểu quyết hoặc cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội bỏ phiếu vào thùng phiếu do Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị, tiến hành kiểm phiếu tại bàn kiểm phiếu/khu vực kiểm phiếu.
- d) Công bố kết quả biểu quyết: Chủ toạ Đại hội thông báo công khai kết quả biểu quyết trước Đại hội.
- e) Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu không thuộc bất cứ trường hợp nào quy định tại điểm f)



Khoản này.

- f) Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu thuộc ít nhất một (01) trong các trường hợp sau đây:
- (i) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
 - (ii) Bị tẩy xoá, bị rách.
 - (iii) Không đánh dấu chọn hợp lệ hoặc không đánh dấu chọn vào bất kỳ ô nào hoặc đánh dấu chọn vào nhiều hơn một (01) ô trong các ô “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” cho mỗi nội dung biểu quyết.
 - (iv) Bị gạch xoá hoặc chỉnh sửa hoặc bị ghi thêm nội dung khác trên các nội dung đã được in sẵn trong phiếu.
 - (v) Không có chữ ký và họ tên của cổ đông/người được ủy quyền dự họp đến dự Đại hội.
- g) Phiếu hợp lệ và không hợp lệ từng phần: Việc biểu quyết bất cứ nội dung nào mà tại nội dung đó, cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội biểu quyết không hợp lệ như được quy định tại tiết (iii), tiết (iv) điểm e) khoản này thì chỉ có biểu quyết của nội dung đó không hợp lệ. Các nội dung khác được đánh dấu đúng quy định sẽ được ghi nhận là hợp lệ.

Điều 10. Biểu quyết để bầu cử bổ sung thành viên thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2023 – 2028).

10.1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát bầu cử bổ sung: một (01) thành viên

10.2. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:

- a) Không thuộc ít nhất một (01) trong các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp và điểm a) khoản 10.2 Điều này.
- b) Được đào tạo một (01) trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty.
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
- d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- e) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.
- f) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán

các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

g) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

10.3. Việc đề cử thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định như sau:

- a) Các cổ đông sở hữu dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông có thể họp thành nhóm để đề cử người vào Ban Kiểm soát và phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội.
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa tối đa một (01) ứng cử viên vào Ban Kiểm soát.
Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên vào Ban Kiểm soát.
- c) Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số lượng cần thiết thì số ứng cử viên còn lại do Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử theo quy định pháp luật. Việc giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

10.4. Biểu quyết để bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 bằng phiếu bầu (Phiếu màu vàng):

- a) Hình thức của phiếu bầu: Mỗi cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội được nhận một (01) phiếu bầu để bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, trong đó có in đầy đủ thể lệ bầu cử, họ và tên cổ đông/người được uỷ quyền, số đăng ký sở hữu của cổ đông/người được uỷ quyền, số cổ phần sở hữu và/hoặc được uỷ quyền, tổng số phiếu bầu (bằng (=) tổng số cổ phần sở hữu nhân với (x) số thành viên Ban Kiểm soát được bầu), danh sách ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát và phần để cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội đánh dấu hoặc ghi số phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên đó.
- b) Cách thức bầu cử: Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và đại diện nhân với (x) số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và:
 - (i) Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một (01) ứng cử viên thì đánh dấu (x) vào ô “Số phiếu bầu” hoặc ghi cụ thể tổng số phiếu bầu của mình vào ô “Số phiếu bầu” cùng hàng tên ứng cử viên đó.
 - (ii) Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội ghi số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên mình chọn vào ô “Số phiếu bầu” cùng hàng sao cho tổng số phiếu bầu cho



tất cả ứng cử viên mà cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội chọn tối đa bằng với tổng số phiếu bầu hoặc tổng số phiếu bầu được uỷ quyền (tùy trường hợp áp dụng).

- (iii) Cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội không bầu cho ứng cử viên trong danh sách bầu cử thì cột “Số phiếu bầu” để trống và phiếu bầu này được xem là phiếu trắng và hợp lệ.
- c) Ban kiểm phiếu thu lại phiếu bầu hoặc cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội bỏ phiếu vào thùng phiếu do Ban tổ chức Đại hội chuẩn bị, tiến hành nhiệm vụ kiểm phiếu tại bàn kiểm phiếu/khu vực kiểm phiếu và thống kê số phiếu bầu theo quy định.
- Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu bổ sung.
- d) Công bố kết quả bầu cử: Chủ tọa Đại hội thông báo công khai kết quả bầu cử trước Đại hội.
- e) Phiếu bầu hợp lệ là phiếu không thuộc bất cứ trường hợp nào theo quy định tại điểm f) khoản này.
- h) Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu thuộc ít nhất một (01) trong các trường hợp sau đây:
- (i) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
 - (ii) Bị tẩy xoá, bị rách.
 - (iii) Bị gạch hoặc chỉnh sửa hoặc bị ghi thêm nội dung khác trên các nội dung đã được in sẵn trong phiếu mà không phải là nội dung được phép ghi thêm theo quy định tại điểm b) Khoản này.
 - (iv) Tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên mà cổ đông/người được uỷ quyền đến dự Đại hội chọn lớn hơn tổng số phiếu bầu hoặc tổng số phiếu bầu được uỷ quyền (tùy từng trường hợp áp dụng).
 - (v) Bị gạch xoá, chỉnh sửa nội dung ở cột “Số phiếu bầu”.
 - (vi) Nội dung ở cột “Số phiếu bầu” không rõ ràng dẫn đến các thành viên Ban kiểm phiếu không thể đi đến thống nhất một (01) số chính xác.
 - (vii) Không có chữ ký và họ tên của cổ đông/người được uỷ quyền dự họp đến dự Đại hội.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

11.1 Tỷ lệ biểu quyết để thông qua các nội dung của chương trình Đại hội được thực hiện theo quy

định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp (được sửa đổi, bổ sung) và quy định pháp luật có liên quan.

11.2 Trừ trường hợp quy định tại khoản 11.3 Điều này, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có trên 50% trở lên tổng số phiếu bầu/phiếu tán thành của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

11.3 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- Phương án phát hành/chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026.

Điều 12. Biên bản họp Đại hội.

Biên bản họp được lập và gửi đến cổ đông theo quy định tại Điều 150 Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật có liên quan.

Chương IV

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành.

13.1. Quy chế này gồm 4 Chương, 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

13.2. Công ty có trách nhiệm lưu giữ tài liệu Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật có liên quan.

13.3. Các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LƯƠNG THỊ CẨM TÚ

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Ngày ... tháng ... năm 2026



XÁC NHẬN THAM DỰ

Tên Cổ đông:

Số ĐKSH:

Số cổ phần sở hữu:

Số cổ phần tham dự:

Tên người được ủy quyền:

Số cổ phần được ủy quyền:

Cổ đông/Người được UQ ký tên

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Ngày ... tháng ... năm 2026



THẺ BIỂU QUYẾT

Tên Cổ đông:

Số ĐKSH:

Số cổ phần sở hữu:

Số cổ phần tham dự:

Tên người được ủy quyền:

Số cổ phần được ủy quyền:

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

- Cổ đông biểu quyết (Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến) một vấn đề trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) duy nhất vào ô tương ứng với ý kiến của mình.
- Trường hợp điền sai hoặc thay đổi ý kiến, cổ đông chọn tiếp vào ô đúng và khoanh tròn dấu (X) đã điền sai và ký tên vào bên cạnh dấu (X) đã điền sai.
- Những PHIẾU/ ĐỀ MỤC không hợp lệ:**
 - Phiếu không hợp lệ: Khi không có chữ ký và họ tên của Cổ đông/đại diện Cổ đông hoặc/và tất cả các Đề mục đều không hợp lệ.
 - Đề mục không hợp lệ: Đề mục Tờ trình nào Cổ đông/đại diện Cổ đông để trống tất cả hoặc đánh dấu chéo vào cả hai ô hoặc vừa đánh dấu chéo vừa viết thêm ý kiến khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Ngày ... tháng ... năm 2026



PHIẾU BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Mã số:

Tên Cổ đông:

Số ĐKSH:

Số cổ phần sở hữu:

Tên người được UQ:

Số cổ phần được ủy quyền:

Tổng số cổ phần tham dự:

Stt	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo của HĐQT			
2	Báo cáo của BKS			
3	Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026			
4	Tờ trình thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2025, lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2026			
5	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, trích lập các quỹ trong năm 2026			
6	Tờ trình Ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS năm 2026			
7	Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023 – 2028)			
8	Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động			
9	Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026			

Xác nhận của Cổ đông/Đại diện Cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)

THẺ LỆ BẦU CỬ

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, nguyên tắc bầu cử thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi Cổ đông có tổng số Phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với (x) số thành viên được bầu của BKS.

- Số thành viên BKS được bầu là 01 (một) thành viên

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần thì số Phiếu bầu thành viên BKS bằng (=):

$$1.000 \times 1 = 1.000 \text{ Phiếu bầu}$$

Mỗi Cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi số Phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng cộng số Phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên mà Cổ đông chọn bằng (=) hoặc nhỏ hơn (<) tổng số Phiếu bầu của Cổ đông. Cổ đông có thể dồn hết phiếu cho 01 (một) ứng cử viên hoặc chia ra cho một số ứng cử viên.

Trường hợp Cổ đông chia số Phiếu bầu bằng nhau cho các ứng cử viên, Cổ đông đánh dấu (X) vào ô “Chia đều” tương ứng với từng ứng cử viên.

Trường hợp Cổ đông muốn chia số Phiếu bầu khác nhau cho từng ứng cử viên, Cổ đông ghi số Phiếu bầu cụ thể vào ô “Số Phiếu bầu” tương ứng với từng ứng cử viên.

Cổ đông không bầu cho ứng cử viên trong danh sách bầu cử thì cột “Số Phiếu bầu” sẽ để trống và Phiếu bầu này được xem là phiếu trắng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Ngày ... tháng ... năm 2026



PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BKS

Mã số:

Tên Cổ đông:

Số ĐKSH:

Số cổ phần sở hữu:

Tổng số phiếu bầu:

Tên người được UQ:

Tổng số phiếu bầu được UQ:

BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:

Stt	Họ và tên	Số Phiếu bầu
1		
2		
3		

Xác nhận của Cổ đông/Đại diện Cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) hoạt động của HĐQT trong năm 2025 và định hướng chiến lược hoạt động năm 2026 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

I. BỐI CẢNH CHUNG

1. Kinh tế vĩ mô năm 2025

- Năm 2025, tổng sản phẩm trong nước (GDP) của Việt Nam tăng 8,02% so với năm 2024, đạt mức tăng trưởng cao trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất định. Đây là mức tăng trưởng cao trong giai đoạn 2011 - 2025, cho thấy nền kinh tế đã phục hồi mạnh mẽ và chuyển sang giai đoạn tăng trưởng cao hơn với nền tảng vĩ mô ổn định. Tăng trưởng kinh tế có xu hướng cải thiện dần trong năm, trong đó, quý IV/2025 tăng 8,46%, là mức tăng cao nhất so với cùng kỳ các năm trong giai đoạn 2011 - 2025, phản ánh sự lan tỏa ngày càng rõ của các động lực tăng trưởng và sự phục hồi đồng đều của các khu vực kinh tế.
- Đầu tư tiếp tục là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh môi trường vĩ mô ổn định và niềm tin của các khu vực đầu tư được cải thiện. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành ước đạt 4.150,5 nghìn tỷ đồng, tăng 12,1% so với năm 2024, cho thấy quy mô đầu tư được mở rộng rõ rệt và đóng góp tích cực vào tổng cầu. Đầu tư khu vực nhà nước tăng mạnh gắn với đẩy nhanh giải ngân các dự án hạ tầng trọng điểm. Đầu tư khu vực ngoài nhà nước tiếp tục phục hồi cùng hoạt động SXKD, trong khi vốn FDI thực hiện đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9,0%, là mức cao nhất trong 5 năm gần đây.
- Năm 2025, Việt Nam đã đạt nhiều kết quả tích cực với kinh tế vĩ mô ổn định, tăng trưởng cao, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo, quy mô nền kinh tế được mở rộng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, năng suất lao động được cải thiện... Đạt được kết quả trên là nhờ có sự chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, Chính phủ, các bộ, cơ quan; đặc biệt là trong cải cách thể chế với nhiều quyết sách được



Trung ương ban hành, từng bước tạo môi trường thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, người dân; tăng cường tính minh bạch, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút vốn đầu tư và thực hiện đầu tư các công trình quan trọng, tạo động lực tăng trưởng kinh tế cao trong năm 2025.

2. Thị trường chứng khoán năm 2025:

- Tính đến ngày 31/12/2025, chỉ số VN-Index đạt 1.784,49 điểm, tăng 40,8% so với cuối năm 2024; trong khi đó, HNX-Index đạt 248,77 điểm, tăng 9,4%. Đây là mức tăng trưởng nổi bật trong bối cảnh nhiều thị trường khu vực và toàn cầu chỉ ghi nhận mức tăng khiêm tốn hoặc biến động mạnh. Diễn biến này không chỉ phản ánh sự phục hồi sau giai đoạn điều chỉnh trước đó mà còn cho thấy sự cải thiện đáng kể về kỳ vọng lợi nhuận của doanh nghiệp niêm yết, niềm tin của nhà đầu tư và triển vọng kinh tế vĩ mô.
- Song song với diễn biến chỉ số, quy mô thị trường cũng tăng trưởng mạnh. Tính đến ngày 31/12/2025, vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 9.975,36 nghìn tỉ đồng, tương đương khoảng 77,9% GDP, tiệm cận mức của nhiều thị trường mới nổi trong khu vực. Việc vốn hóa đạt tỉ lệ cao so với GDP không chỉ cho thấy quy mô ngày càng lớn của thị trường mà còn phản ánh vai trò ngày càng quan trọng của TTCK trong việc huy động và phân bổ nguồn lực cho nền kinh tế.
- Bên cạnh sự gia tăng về quy mô, cấu trúc thị trường tiếp tục được mở rộng và đa dạng hóa theo hướng cân bằng và bền vững hơn. Tính đến hết ngày 31/12/2025, HOSE có 681 mã chứng khoán đang niêm yết và giao dịch, gồm 400 mã cổ phiếu, 4 mã chứng chỉ quỹ đóng, 18 mã chứng chỉ quỹ ETF và 259 mã chứng quyền có bảo đảm với tổng khối lượng chứng khoán niêm yết đạt hơn 207,24 tỉ chứng khoán. Giá trị vốn hóa cổ phiếu trên HOSE đạt hơn 8,31 triệu tỉ đồng, tương đương 72,18% GDP năm 2024, chiếm 95,1% tổng giá trị vốn hóa cổ phiếu niêm yết toàn thị trường. Điều này cho thấy TTCK ngày càng trở thành lựa chọn huy động vốn quan trọng của doanh nghiệp, không chỉ đối với các doanh nghiệp lớn mà cả các doanh nghiệp nhỏ và vừa có năng lực phát triển

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Hoạt động của HĐQT

1.1. Hội đồng quản trị

1.1.1 Thành viên HĐQT

HĐQT nhiệm kỳ IV (2023-2028) của BMSC trong năm 2025 gồm các thành viên:

90
ÔNG
Ổ P
JNG
ẢO I
TP

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1.	Thiều Hữu Chung	Chủ tịch HĐQT
2.	Trần Ngô Phúc Bảo	Phó Chủ tịch HĐQT
3.	Nguyễn Thy Phương	Thành viên HĐQT
4.	Phan Tấn Thư	Thành viên HĐQT kiêm TGD
5.	Đỗ Văn Hạ	Thành viên HĐQT

Đến ngày 10/01/2026, HĐQT của BMSC đã có sự thay đổi thành viên như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1.	Lương Thị Cẩm Tú	Chủ tịch HĐQT
2.	Thiều Hữu Chung	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
3.	Trần Ngô Phúc Bảo	Phó Chủ tịch HĐQT
4.	Nguyễn Thy Phương	Thành viên HĐQT
5.	Phan Tấn Thư	Thành viên HĐQT kiêm TGD

10/01/2026
T
H
A
K
H
I
N
H
O

1.1.2 Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các Nghị quyết của HĐQT năm 2025

- HĐQT thường xuyên tổ chức các phiên họp để giải quyết kịp thời các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2025, HĐQT đã họp 17 phiên định kỳ, để triển khai nghị quyết của ĐHCĐ cũng như thực hiện các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp đều hội tụ đủ các điều kiện tiến hành, tất cả các thành viên đương nhiệm tham dự đầy đủ, đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT BMSC.
- Các Nghị quyết HĐQT đã được công bố tại mục 5 Phần II Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 lập ngày 28/01/2026.

1.1.3. Hoạt động của thành viên HĐQT

- Các thành viên HĐQT thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ và quy định của pháp luật có liên quan.
- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và các kiến nghị để phát triển hoạt động quản trị của Công ty.

1.2. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT.

- Theo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập, HĐQT và các tiểu ban thuộc HĐQT đã thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ theo đúng thẩm quyền và quy định của Điều lệ, quy định nội bộ và quy định của pháp luật có liên quan. HĐQT đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, hiệu quả, tuân thủ Điều lệ, pháp luật và các quy định nội bộ khác, đối xử bình đẳng với tất cả các cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty.
- Thành viên HĐQT độc lập tham gia đầy đủ các cuộc họp, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và các kiến nghị để phát triển hoạt động quản trị của Công ty.

1.3. Hoạt động của tiểu ban khác thuộc HĐQT

- Hiện HĐQT có 02 tiểu ban trực thuộc là tiểu ban quản trị rủi ro và tiểu ban kiểm toán nội bộ.
- Các tiểu ban đã thành lập với chức năng tham mưu cho HĐQT về đánh giá hiệu quả hệ thống quản lý rủi ro, tuân thủ và hỗ trợ HĐQT thực hiện giám sát cấp cao về hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Trong năm 2025, 02 tiểu ban đã hoạt động trên tinh thần độc lập, khách quan, trung thực nhằm mục đích tối thiểu hóa thiệt hại cho Công ty và khách hàng, đảm bảo quá trình hoạt động của Công ty được diễn ra thông suốt, liên tục, an toàn, chính xác, hiệu quả, tăng cường khả năng đạt được các mục tiêu đã hoạch định.

1.4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

- Tổng chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 được sử dụng nằm trong hạn mức ngân sách hoạt động đã được ĐHĐCĐ phê duyệt (5% lợi nhuận trước thuế đạt được năm 2025 nhưng không thấp hơn 4,8 tỷ đồng). Chi phí hoạt động và thù lao năm 2025 được áp dụng đối với các thành viên của HĐQT, BKS điều hành và không điều hành. Thành viên HĐQT có kiêm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc được nhận tiền lương phù hợp với quy định hiện hành.
- Chi tiết chi thù lao của HĐQT, BKS được trình bày tại báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 ban hành ngày 26/03/2026.

1.5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc

- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT cụ thể như: Rà soát và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025, chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ thường niên, tiếp tục cập nhật và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các sản phẩm kinh doanh của Công ty và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, rà soát hệ thống, đảm bảo an toàn, chủ động phòng ngừa rủi ro, thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông, sử dụng nguồn vốn từ đợt phát hành trong năm phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nhiệm vụ khác để phát triển kinh doanh gắn liền với an toàn hoạt động.
- Ngoài ra, căn cứ vào Điều lệ, HĐQT giao quyền cho Tổng Giám đốc khác quyết định các công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, đồng thời thường xuyên báo cáo kết

quả thực hiện các quyết định, kế hoạch kinh doanh và phương hướng hoạt động do HĐQT và ĐHĐCĐ giao cho.

- Theo đó, thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng báo cáo định kỳ về kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động của Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đồng thời thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và của cổ đông. Ban Tổng Giám đốc đã chủ động nâng cao công tác quản lý của Công ty theo đúng trình tự, thẩm quyền và đúng quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành. Các hoạt động tập thể, phát triển văn hóa doanh nghiệp được tăng cường, tạo được môi trường đoàn kết gắn bó tại Công ty.
- Theo đánh giá của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

1.6. Báo cáo về các giao dịch giữa các bên liên quan

- Các giao dịch này đã được Công ty Công bố trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 lập ngày 28/01/2026. Nội dung giao dịch là cung cấp dịch vụ chứng khoán được phép của BMS phù hợp với quy định pháp luật. Các giao dịch đã được công bố và chấp thuận đầy đủ theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

1.7. Báo cáo kết quả phát hành chứng khoán của BMS năm 2025

1.7.1. Phát hành trái phiếu riêng lẻ

- Trên cơ sở thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thông qua việc chào bán và phát hành 01 (một) mã trái phiếu riêng lẻ nhằm cơ cấu lại các khoản nợ của Công ty. Tại Nghị quyết số 37/2025-BMSC/NQ-HĐQT ngày 05/09/2025 đã được HĐQT phê duyệt về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2025. Công ty đã triển khai các trình tự thủ tục chào bán và phát hành riêng lẻ trái phiếu BMS theo đúng quy định hiện hành. Trái phiếu được phát hành thành công với tổng giá trị là 200 tỷ đồng, lãi suất cố định áp dụng cho toàn bộ kỳ hạn Trái Phiếu là 8,5%/năm.

1.7.2. Phát hành cổ phiếu:

- Trong năm 2025, Công ty đã phát hành thành công cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ từ 711 tỷ đồng lên 2.039 tỷ đồng.

STT	Hình thức phát hành	Số lượng phát hành thành công	Ngày kết thúc đợt phát hành	Ngày thay đổi đăng ký giao dịch bổ sung
1	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	7.821.227	30/05/2025	03/07/2025



STT	Hình thức phát hành	Số lượng phát hành thành công	Ngày kết thúc đợt phát hành	Ngày thay đổi đăng ký giao dịch bổ sung
2	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ	125.000.000	09/12/2025	28/01/2026
Tổng cộng		132.821.227		

- Ngày 16/03/2026, Công ty đã thông qua báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ do Chi nhánh Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán. (toàn văn báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn được đính kèm báo cáo này và công bố thông tin theo quy định hiện hành).

1.8. Báo cáo về hoạt động niêm yết cổ phiếu BMS

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 15/2025-BMSC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2025 và nội dung Tờ trình số 09/2025-BMSC/TT-HĐQT ngày 04/04/2025 về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng quản trị đã và đang triển khai các thủ tục theo quy định để đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 10/03/2026, HĐQT đã thông qua Nghị quyết số 19/2026-BMSC/NQ-HĐQT về việc triển khai niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh, đồng thời Công ty đã hoàn thiện bộ hồ sơ niêm yết và nộp cho Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh. Quá trình thực hiện, Công ty sẽ thực hiện báo cáo tại ĐHĐCĐ kỳ tiếp theo và công bố thông tin theo quy định hiện hành.

1.9. Báo cáo về việc chuyển trụ sở chính:

Năm 2025, HĐQT có dự định chuyển trụ sở chính Công ty cho phù hợp với chiến lược kinh doanh cũng như nhu cầu mở rộng hoạt động. Do một số vướng mắc trong quá trình thực hiện nên HĐQT không triển khai chuyển trụ sở chính mà thay thế bằng phương án mở rộng diện tích trụ sở hiện tại. Trong đại hội lần này, HĐQT cũng trình thông qua việc sửa đổi địa chỉ trụ sở chính do bổ sung diện tích hoạt động thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025

Trong bối cảnh thị trường vĩ mô và thị trường chứng khoán có nhiều biến động, HĐQT, Ban Điều hành cùng toàn thể CBNV BMS đã nỗ lực và đạt được một số kết quả khả quan trong năm 2025, cụ thể:

- Tổng doanh thu là 532 tỷ đồng, tăng 80% so với năm 2024 và đạt 166% so với kế hoạch đề ra.
- Tổng chi phí là 401 tỷ đồng, tăng 106% so với năm 2024 và đạt 189% so với kế hoạch.



- Lợi nhuận trước thuế là 131 tỷ đồng. Trong đó, lợi nhuận đã thực hiện 152 tỷ đồng và lợi nhuận chưa thực hiện -21 tỷ đồng. tăng 29% so với năm 2024 và đạt 121% so với kế hoạch.
 - Lợi nhuận sau thuế là 105,7 tỷ đồng và đạt 122% kế hoạch kinh doanh
 - Vốn chủ sở hữu cuối kỳ đạt 2.211 tỷ đồng tăng 156% so với 2024
 - Tổng tài sản đạt 2.575 tỷ đồng tăng 46% so với năm 2024
 - Kiểm soát chặt chẽ danh mục chứng khoán cho vay ký quỹ và đầu tư với tỷ lệ nợ xấu = 0, điều chỉnh khi điều kiện thị trường biến động mạnh đảm bảo an toàn cho Công ty.
 - Duy trì tốt mối quan hệ với các tổ chức tín dụng đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh.
 - Tập trung triển khai các hoạt động kinh doanh theo định hướng cần trọng, an toàn, hạn chế rủi ro và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành
- Như vậy, toàn bộ các nội dung được ĐHCĐ thường niên năm 2025 giao phó đã được Công ty hoàn thành tốt và hoàn thành vượt mức trong năm 2025.

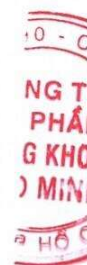
PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2026

1. Dự báo kinh tế vĩ mô và TTCK năm 2026

1.1. Kinh tế vĩ mô năm 2026

- Trong nhận định mới nhất về triển vọng kinh tế toàn cầu và Việt Nam, các chuyên gia Ngân hàng UOB cho rằng năm 2026 nhiều khả năng tiếp tục biến động khi kinh tế thế giới đối mặt với các bất định kéo dài. Chính sách kinh tế khó dự đoán của Tổng thống Mỹ Donald Trump cùng căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, đặc biệt xung đột giữa Mỹ - Israel và Iran, đang gây thêm áp lực lên thị trường hàng hóa và triển vọng tăng trưởng toàn cầu.
- Tại Việt Nam, sau mức tăng trưởng 8,02% năm 2025, UOB nhận định kinh tế năm 2026 có thể tiếp tục duy trì đà tăng ổn định nhờ cam kết thúc đẩy tăng trưởng của Chính phủ, đầu tư hạ tầng, cùng động lực từ xuất khẩu và FDI. Tuy nhiên, trước bối cảnh quốc tế còn nhiều biến động, doanh nghiệp và nhà đầu tư được khuyến nghị theo dõi sát thị trường và chủ động quản trị rủi ro.
- Trong bối cảnh giá dầu thô tăng do căng thẳng Trung Đông, kết hợp với triển vọng tăng trưởng trong nước vững vàng và áp lực giảm giá của VND, UOB kỳ vọng NHNN sẽ tiếp tục duy trì lãi suất tái cấp vốn ở mức 4,50%. Tuy nhiên, diễn biến xung đột quân sự tại Trung Đông và quỹ đạo giá dầu còn tiềm ẩn nhiều bất định. Kịch bản cơ sở của UOB giả định giá dầu Brent tăng lên 90 USD/thùng trong quý 2/2026 trước khi giảm về quanh 80 USD/thùng cuối năm 2026.
- Đối với GDP, tác động làm giảm tăng trưởng khoảng 0,6-0,9 điểm %, với độ trễ 2-4 quý. Với sự phức tạp và khó đoán của tình hình địa chính trị, NHNN nhiều khả năng sẽ giữ lập trường thận trọng, chờ thêm tín hiệu rõ ràng từ dữ liệu kinh tế.

1.2. Thị trường chứng khoán năm 2026



- Dự báo thị trường chứng khoán năm 2026 vẫn duy trì xu hướng tích cực nhờ nền tảng vĩ mô ổn định, tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp khoảng 15% và kỳ vọng nâng hạng thị trường. Tuy vậy, mức tăng sẽ mang tính chọn lọc hơn và rủi ro từ địa chính trị, chính sách tiền tệ toàn cầu vẫn cần theo dõi.
- Những động lực chính hỗ trợ thị trường trong năm 2026 bao gồm (1) Kinh tế vĩ mô tích cực với tăng trưởng GDP được kỳ vọng đạt hai con số, lạm phát cơ bản được kiểm soát tốt, và chính sách tài khóa tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng thông qua đầu tư công quy mô lớn; (2) Dự phóng lợi nhuận doanh nghiệp tốt với kỳ vọng tăng trưởng EPS toàn thị trường đạt khoảng 15%, tập trung ở nhóm ngân hàng, bán lẻ, vật liệu và các doanh nghiệp hưởng lợi từ đầu tư hạ tầng; và (3) Yếu tố mang tính cấu trúc, bao gồm hiệu ứng nâng hạng thị trường, cải thiện minh bạch thị trường, mở rộng sản phẩm và nâng cấp hạ tầng giao dịch, qua đó thu hút thêm dòng vốn dài hạn từ các quỹ đầu tư quốc tế.

2. Định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2026

Trên cơ sở những nhận định trên, HĐQT định hướng chiến lược hoạt động trọng tâm trong nhiệm kỳ như sau:

2.1. Về tổ chức – quản trị:

Nâng cao chất lượng bộ máy quản trị điều hành của HĐQT – BĐH, tăng cường vai trò của HĐQT và BKS trong nhiệm kỳ mới, phát huy vai trò của các tiểu ban hỗ trợ cho HĐQT, phân công cụ thể nhiệm vụ đến từng thành viên hội đồng quản trị, Ban Điều hành.

2.2. Về định hướng kinh doanh:

- Mục tiêu kinh doanh: Doanh thu trên 797 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 260 tỷ đồng.
- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp thúc đẩy hoạt động môi giới, triển khai định danh tài khoản chứng khoán nhằm cung cấp thêm phương thức giao dịch cho khách hàng.
- Triển khai các giải pháp để tăng tỷ lệ khách hàng hoạt động và khai thác tối đa tệp khách hàng của các tổ chức có mối quan hệ kinh doanh;
- Tận dụng cơ hội thị trường đối với hoạt động tự doanh ngay khi thị trường thuận lợi.
- Khai thác sâu danh sách khách hàng hiện hữu và phát triển khách hàng mới ưu tiên nhóm khách hàng tiềm năng và ít chịu tác động bởi chính sách thuế quan từ Mỹ và dễ bị tổn thương bởi chính sách bên ngoài.

2.3. Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2026:

STT	Hình thức phát hành	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (cổ phiếu)
1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	11.216.295
2	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ	101.966.326

STT	Hình thức phát hành	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (cổ phiếu)
	đồng hiện hữu	
Tổng cộng		113.182.621

Dự kiến tăng vốn điều lệ công ty từ 2.039 tỷ đồng lên hơn 3.171 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức và chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

2.4. Niêm yết cổ phiếu BMS tại HOSE

Hoàn tất quá trình niêm yết cổ phiếu BMS tại HOSE và triển khai giao dịch tại HOSE trong năm 2026.

2.5. Tập trung đầu tư công nghệ:

- Tiếp tục đầu tư cho hệ thống CNTT để nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.
- Nâng cao bảo mật hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến để đảm bảo sự hoạt động an toàn, ổn định và thông suốt của thị trường

2.6. Tập trung phát triển nguồn lực:

- Kiện toàn và sắp xếp công tác quản trị nguồn lực tại BMSC đáp ứng yêu cầu bối cảnh của kinh tế mới theo hướng chuẩn mực, minh bạch, đúng người đúng việc.
- Xây dựng cơ cấu tổ chức phù hợp với quy mô và định hướng phát triển mới.
- Tập trung tổ chức đào tạo nội bộ xây dựng chuẩn mực, đạo đức CBNV BMSC nhằm đảm bảo đội ngũ cán bộ nhân viên thấm nhuần và thực thi chủ động văn hóa cốt lõi đã xây dựng. Tổ chức các phong trào hoạt động nội bộ như Đoàn thanh niên, Công đoàn, ...nhằm đẩy mạnh và nâng cao năng suất, tinh thần làm việc của CBNV.
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện cải thiện thu nhập cho người lao động theo hướng ngang bằng và cao hơn với thu nhập bình quân của ngành. Hoàn thiện theo hướng chuẩn hóa, minh bạch, cụ thể hóa bộ KPIs để gắn chế độ lương thưởng của người lao động vào kết quả kinh doanh nhằm nâng cao hiệu suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

2.7. Phát triển thương hiệu và nâng cao uy tín:

- Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao tín nhiệm và quảng bá thương hiệu của BMSC thông qua cơ quan chức năng, phương tiện truyền thông, kết hợp với các đơn vị sự nghiệp giáo dục để quảng bá thương hiệu trong dài hạn.
- Tận dụng hoạt động khai thác hệ sinh thái khi liên doanh, liên kết với các ngân hàng để quảng cáo, nâng cao thương hiệu.
- Ưu tiên nâng cao công tác truyền thông qua các kênh số, nền tảng xã hội có chọn lọc và kiểm soát được để đưa thương hiệu BMSC đến gần với thị trường và khách hàng.

2.8. Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ:



- Xây dựng đội ngũ phát triển sản phẩm hiện hữu, nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng. Đổi mới quy trình, biểu mẫu, rút ngắn thời gian giao dịch nhằm phục vụ khách hàng nhanh nhất, tốt nhất.
- Ưu tiên chuyển đổi số để phục vụ khách hàng tối ưu nhất và nâng cao hiệu quả kinh doanh
- Đẩy mạnh hoạt động liên doanh, liên kết với các ngân hàng thương mại, quỹ đầu tư,...nhằm khai thác hệ sinh thái khách hàng tiến đến việc cung cấp trọn gói các sản phẩm, dịch vụ chứng khoán đến cho khách hàng.

2.9. Thay đổi bộ nhận diện thương hiệu

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh định hướng triển khai tái cấu trúc bộ nhận diện thương hiệu theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp và phù hợp với chiến lược phát triển trong giai đoạn mới. Việc thay đổi bộ nhận diện không chỉ dừng lại ở yếu tố hình ảnh như logo, màu sắc, font chữ, mà còn được xây dựng đồng bộ trên toàn bộ hệ sinh thái thương hiệu, bao gồm ấn phẩm truyền thông, nền tảng số, không gian giao dịch và các điểm chạm với khách hàng. Thông qua đó, Công ty hướng tới việc truyền tải rõ nét thông điệp về một tổ chức tài chính năng động, minh bạch, lấy khách hàng làm trung tâm và không ngừng đổi mới để thích ứng với xu hướng thị trường.
- Song song với việc làm mới hình ảnh, Công ty xác định việc chuẩn hóa và thống nhất nhận diện thương hiệu là yếu tố cốt lõi nhằm nâng cao uy tín và khả năng nhận diện trên thị trường chứng khoán. Bộ nhận diện mới sẽ gắn liền với chiến lược phát triển dài hạn, phản ánh tầm nhìn trở thành công ty chứng khoán uy tín, hiệu quả và có vị thế vững chắc. Việc triển khai sẽ được thực hiện theo lộ trình phù hợp, đảm bảo tính nhất quán trong toàn hệ thống, đồng thời kết hợp với các hoạt động truyền thông, marketing và văn hóa doanh nghiệp nhằm lan tỏa giá trị thương hiệu, gia tăng sự gắn kết nội bộ và củng cố niềm tin của khách hàng, đối tác và cổ đông.

2.10. Mở rộng mạng lưới

Để phục vụ mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh, Công ty định hướng mở rộng mạng lưới hoạt động thông qua việc thành lập hai chi nhánh tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh – là hai trung tâm kinh tế, tài chính lớn nhất cả nước. Việc hiện diện tại hai địa bàn chiến lược này sẽ giúp Công ty tiếp cận trực tiếp với tệp khách hàng đa dạng, bao gồm nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước, đồng thời gia tăng khả năng cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính – chứng khoán một cách nhanh chóng, hiệu quả. Bên cạnh đó, các chi nhánh mới sẽ đóng vai trò là đầu mối phát triển kinh doanh, mở rộng thị phần môi giới, tư vấn đầu tư, cũng như tăng cường nhận diện thương hiệu Công ty trên thị trường. Công ty sẽ triển khai việc mở rộng mạng lưới theo lộ trình phù hợp, đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật, gắn với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hạ tầng công nghệ và hệ thống quản trị rủi ro, nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động và mang lại giá trị bền vững cho cổ đông



Với tinh thần đó, HĐQT kính trình Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến, thông qua các nội dung tại báo cáo này, đồng thời giao HĐQT triển khai tổ chức thực hiện. BMSC mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó của các Cổ đông. Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ nhân viên sẽ nỗ lực hết sức để vượt qua mọi thách thức, tiếp tục phát triển BMSC, sáng tạo và gia tăng giá trị cho Cổ đông, cho khách hàng và cho xã hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LƯƠNG THỊ CẨM TÚ



Tp Hồ Chí Minh, ngày 1 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026
CỦA BAN KIỂM SOÁT – CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

Kính thưa Quý vị Cổ Đông.

Kính thưa Chủ tịch đoàn.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh, quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các quy chế nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2025 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2025:

1. Công tác tổ chức:

- Năm 2025, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh gồm có 03 thành viên, bao gồm 01 trưởng ban và 02 thành viên như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ
01	Trần Văn Ngừng	Trưởng BKS
02	Mộc Thị Lan Uyên	Thành viên BKS
03	Trương Thị Bích Ngân	Thành viên BKS

- Những thay đổi về nhân sự của Ban kiểm soát tính đến thời điểm lập báo cáo:
 - ✓ Bà Nguyễn Thy Phương – Trưởng BKS đã không còn là thành viên BKS từ ngày 28/04/2025 và ông Trần Văn Ngừng bắt đầu tham gia BKS từ ngày 28/04/2025 và được bầu làm Trưởng BKS từ ngày 06/05/2025.
 - ✓ Ngày 13/11/2025, thành viên BKS là bà Mộc Thị Lan Uyên và bà Trương Thị Bích Ngân cũng đã có đơn xin từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân. ĐHĐCĐ bất thường của công ty đã thông qua đơn từ nhiệm của bà Mộc Thị Lan Uyên và bà Trương Thị Bích Ngân vào ngày 10/01/2026. Đồng thời ĐHĐCĐ bất thường đã bầu bổ sung 2 thành viên BKS là bà Phạm Thị Thu Hiền và ông Nguyễn Hữu Trung Chánh.
 - ✓ Ngày 16/03/2026, ông Trần Văn Ngừng trưởng BKS đã có đơn xin từ nhiệm chức vụ Trưởng BKS. Cùng ngày, BKS họp và thông qua việc miễn nhiệm

chức vụ Trưởng BKS đối với ông Trần Văn Ngừng và bà Phạm Thị Thu Hiền được BKS bầu làm Trưởng BKS kể từ ngày 16/03/2026.

- Như vậy, tính đến thời điểm lập báo cáo, thành viên BKS của Công ty bao gồm:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ
01	Phạm Thị Thu Hiền	Trưởng BKS
02	Trần Văn Ngừng	Thành viên BKS
03	Nguyễn Hữu Trung Chánh	Thành viên BKS

2. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025:

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng và đơn đốc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành kinh doanh của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã tiến hành nhiều hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của BMSC trong việc quản lý, điều hành, cụ thể:
 - ✓ Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, của ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của BMSC đảm bảo phù hợp đúng quy trình;
 - ✓ Tham gia các buổi làm việc của lãnh đạo BMSC trong việc xây dựng kế hoạch kinh doanh, đầu tư định kỳ, bất thường. Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư theo chiến lược phù hợp với nền kinh tế khó khăn hiện nay;
 - ✓ Giám sát các báo cáo định kỳ do Ban Điều hành BMSC cung cấp
 - ✓ Giám sát các giao dịch giữa Công ty với người liên quan của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ;
 - ✓ Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời và kiểm chứng tính xác thực của các thông tin công bố tới các cổ đông của Công ty;
 - ✓ Phối hợp với Ban điều hành rà soát một số hoạt động của các khối nghiệp vụ: Khối kinh doanh, khối vận hành.
 - ✓ Giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính - báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính bán niên và báo cáo tài chính - báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính năm 2025 trước và sau khi kiểm toán. Báo cáo kiểm toán, thư quản lý do Công ty kiểm toán độc lập phát hành, kiểm tra khắc phục các vấn đề thiếu sót của Công ty.
 - ✓ Kiểm soát quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản, kế hoạch lao động tiền lương và thu nhập;
 - ✓ Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của công ty;
 - ✓ Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị:

- Ban Kiểm soát thường xuyên được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban Kiểm soát nhận thấy: Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị Quyết, Quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.
- Năm 2025 HĐQT đã tổ chức 17 cuộc họp định kỳ, bất thường để trao đổi phân tích đi đến thống nhất quyết định trong các thành viên. HĐQT Công ty đã ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo Ban điều hành về việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty.
- Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị đã được công bố thông tin đầy đủ tới các cơ quan quản lý và cổ đông.
- HĐQT phối hợp chặt chẽ với ban Tổng Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh của công ty, trên cơ sở đó để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được Đại Hội đồng Cổ đông giao cho.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD.

- Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của các cổ đông giao, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực với Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc trong việc xây dựng Quy chế, nội dung cuộc họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Ban Kiểm soát cũng thường xuyên xem xét, góp ý kiến với ban Tổng Giám đốc trong các hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh, để phù hợp với mục tiêu của Hội Đồng Quản Trị và các chính sách, chế độ quy định.

5. Thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:

- Chi phí hoạt động và thù lao của BKS năm 2025 được sử dụng nằm trong hạn mức ngân sách hoạt động đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 phê duyệt.
- Chi tiết chi thù lao của BKS được trình bày tại báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025 ban hành ngày 26/03/2026.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025

1. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch kinh doanh:

Năm 2025 là một năm khó khăn của thị trường chứng khoán Việt Nam khi phải trải qua nhiều biến động và diễn biến phức tạp của nền kinh tế - chính trị cả trong và ngoài nước như động thái bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài, sức mạnh đồng USD tăng cao, xung đột chính trị của Mỹ - Trung đông,... Tuy nhiên Công ty cũng đã đạt được nhiều chỉ tiêu kinh doanh đáng ghi nhận. Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 131 tỷ đồng và đạt kế hoạch 121% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Công tác tài chính kế toán:

- Báo cáo tài chính, báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và các tài liệu liên quan. Ban Kiểm soát nhận thấy: Phương pháp thực hiện kiểm toán, các chuẩn mực kế toán áp dụng và các chế độ chính sách tài chính kế toán Công ty áp dụng thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2025 là phù hợp. Ban Kiểm soát nhất trí với các số liệu cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo kiểm toán.
- Báo cáo tài chính các quý trong năm: Việc thực hiện báo cáo tháng, báo cáo quý, báo cáo bán niên trong năm đầy đủ, đáp ứng được các nội dung cũng như mẫu biểu theo chế độ quy định.
- Về thời gian lập và gửi báo cáo tài chính trong năm đúng quy định, kịp thời phục vụ tốt việc quản trị của Công ty.
- Công ty đã quản lý và kiểm soát công tác tài chính năm 2025:
 - ✓ Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng theo quy định của chế độ kế toán thống kê.
 - ✓ Thực hiện công tác kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, tài sản, công cụ dụng cụ... theo đúng quy định.

3. Kết luận và kiến nghị:

- Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, dự kiến trích quỹ năm 2026 của Công ty trình Đại hội.
- Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch năm 2026, Ban Kiểm soát kính đề nghị lãnh đạo Công ty:
 - ✓ Tiếp tục tăng cường công tác tái cấu trúc theo hướng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, bám sát chiến lược phát triển của Công ty;
 - ✓ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nâng cao trách nhiệm đối với bộ phận phòng ban Công ty.

III. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2026

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc chấp hành, tuân thủ pháp luật, tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Thực hiện rà soát lại cơ cấu, chức năng nhiệm vụ của bộ phận kiểm soát, kiểm toán nội bộ để kiện toàn lại bộ máy cho phù hợp với hoạt động của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác xây dựng quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra cơ cấu tổ chức và lao động của Công ty. Công tác bổ nhiệm nhân sự, tuyển dụng lao động, chi trả lương và thu nhập;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kiểm tra việc thực hiện báo cáo thống kê theo quy định của các Khối/phòng về tính kịp thời, chính xác của số liệu;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch cân đối nhu cầu vốn và kế hoạch dòng tiền phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2026;
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính quý, bán niên, năm của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng hoạt động chính của Ban Kiểm soát năm 2026.

Kính trình Đại Hội Đồng cổ Đông thông qua.

*Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!
Xin trân trọng cảm ơn.*

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



PHẠM THỊ THU HIỀN



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 & Kế hoạch kinh doanh năm 2026**

Kính thưa Quý vị Đại biểu!

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Tôi - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 qua các nội dung được trình bày như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

1. Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2025:

- Năm 2025, thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận diễn biến tích cực nhưng biến động mạnh, VN-Index tăng trưởng đáng kể so với đầu năm sau giai đoạn điều chỉnh sâu, hiện duy trì trạng thái phân hóa ở vùng điểm cao.
- Bất động sản, dịch vụ tài chính và ngân hàng là các nhóm ngành đóng góp chính cho đà tăng của thị trường; trong khi công nghệ thông tin và viễn thông là nhóm ngành kém tích cực.
- Thanh khoản thị trường cải thiện rõ rệt, với khối lượng và giá trị giao dịch bình quân tăng mạnh so với năm 2024; số lượng tài khoản nhà đầu tư tiếp tục gia tăng, vượt mốc 11 triệu tài khoản.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng mạnh do mặt bằng lãi suất USD duy trì ở mức cao, áp lực tỷ giá và hạn chế về công cụ phòng hộ rủi ro.
- Công tác cải cách hạ tầng và cơ chế thị trường được đẩy mạnh, với việc vận hành hệ thống KRX, cơ chế xử lý giao dịch xuyên suốt - STP và lộ trình nâng hạng FTSE Russell rõ ràng hơn, dự kiến có hiệu lực từ Q3/2026.
- Thị trường ghi nhận sự trở lại của hoạt động IPO, với nhiều thương vụ quy mô lớn sau giai đoạn trầm lắng.

2. Kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2025:

Năm 2025, BMSC tiếp tục khẳng định uy tín và vị thế của mình trên thị trường chứng khoán. Các lĩnh vực kinh doanh đều mang lại kết quả cao như môi giới, tự doanh,... Kết quả kinh doanh hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận đề ra phản ánh những nỗ lực và cố gắng của toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành luôn giữ vững mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực và gia tăng lợi ích cho cổ đông. Cụ thể như sau:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: đồng

STT	KHOẢN MỤC	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 2025	TỶ LỆ TH/KH
A	Tổng doanh thu	320.137.647.001	532.448.850.393	166%
1	Doanh thu hoạt động Môi giới & TVĐT	32.500.000.000	24.885.786.535	77%
2	Doanh thu hoạt động đầu tư - tự doanh	255.907.647.001	501.648.166.090	196%
3	Doanh thu hoạt động TVDN & BLPH	30.330.000.000	2.095.909.091	7%
4	Doanh thu tài chính	500.000.000	889.123.276	178%
5	Thu nhập khác	900.000.000	2.929.865.401	326%
B	Tổng chi phí	212.052.785.646	401.432.161.157	189%
1	Chi phí môi giới	12.652.756.238	10.686.914.185	84%
2	Chi phí tự doanh	78.369.121.201	291.500.848.954	372%
3	Chi phí TVDN & BLPH	5.366.843.225	4.137.548.450	77%
4	Chi phí tài chính	72.700.180.000	61.376.555.610	84%
5	Chi phí quản lý	42.263.884.983	33.313.734.755	79%
6	Chi phí khác	700.000.000	416.559.203	60%
C	Lợi nhuận trước thuế:	108.084.861.355	131.016.689.236	121%
1	Lợi nhuận đã thực hiện	78.074.861.355	152.656.914.609	196%
2	Lợi nhuận chưa thực hiện	30.010.000.000	(21.640.225.373)	N/A
D	Chi phí thuế TNDN	21.616.972.271	25.281.317.824	117%
1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	15.614.972.271	29.609.362.899	190%
2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	6.002.000.000	(4.328.045.075)	N/A
E	Lợi nhuận kế toán sau thuế	86.467.889.084	105.735.371.412	122%
1	LNST đã thực hiện	62.459.889.084	123.047.551.710	197%
2	LNST chưa thực hiện	24.008.000.000	(17.312.180.298)	N/A

- ✓ **Doanh thu:** Tổng doanh thu năm 2025 là **532 tỷ đồng**, vượt 66% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao phó. Doanh thu và lợi nhuận của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động tự doanh bao gồm tự doanh trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và cổ phiếu.

- ✓ **Chi phí:** Tổng chi phí năm 2025 là **401 tỷ đồng**, cao hơn kế hoạch 89%. Chi phí năm 2025 chủ yếu đến từ chi phí đánh giá lại tài sản tài chính.
- ✓ **Lợi nhuận trước thuế:** Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025 là **131 tỷ đồng**, đạt **121%** kế hoạch.
Trong đó, lợi nhuận đã thực hiện là **152 tỷ đồng** và lợi nhuận chưa thực hiện là **-21,6 tỷ đồng**.
- ✓ **Lợi nhuận sau thuế:** Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 là hơn **105,7 tỷ đồng**, đạt **122%** kế hoạch.

b. Các chỉ số tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	2024	2025
A	Cơ cấu tài sản		
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	97,29%	65,26%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	2,71%	34,74%
B	Cơ cấu vốn		
1	Nợ phải trả/Tổng tài sản	50,95%	14,12%
2	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	103,88%	16,44%
C	Khả năng sinh lời		
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	5,56%	4,87%
2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE)	9,86%	6,87%
3	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu hoạt động	27,89%	20,0%
4	Lãi cơ bản/cổ phiếu EPS (VND)	1.055	1.134

Năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì các chỉ số tài chính luôn đảm bảo tuân thủ và ổn định. Trong đó, tỷ lệ an toàn tài chính là **428,6%** cao hơn nhiều so với quy định của Bộ Tài chính là 180%. Các hạn mức đầu tư luôn được quản lý chặt chẽ và tuân thủ theo quy định hiện hành.

c. Kết quả hoạt động khác:

- **Mảng phân tích:** Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, nhận định thị trường hàng ngày, các báo cáo kinh tế vĩ mô, báo cáo chuyên sâu và toàn diện luôn được cập nhật để phục vụ Quý nhà đầu tư.
- **Hệ thống kế toán và điều nguồn:** Đảm bảo việc hạch toán nhanh chóng, chính xác, kịp thời. Nguồn vốn được luân chuyển hợp lý nhằm phục vụ cho các hoạt động kinh doanh chính của Công ty.



C.

G TY

HÀN

KHAI

MINH

HÒA

- **Công nghệ thông tin:** kết nối Hệ thống KRX và vận hành thành công, hoàn tất kiểm thử và go-live đồng bộ với các Sở Giao dịch Chứng khoán vào tháng 4/2025; hạ tầng CNTT được nâng cấp theo hướng dự phòng, phân tầng và tăng cường bảo mật. Ứng dụng giao dịch trên thiết bị di động được hoàn tất phát triển và go-live vào tháng 9/2025, góp phần cải thiện trải nghiệm người dùng và hỗ trợ thu hút khách hàng. Công tác an toàn thông tin được tăng cường, với việc đầu tư giải pháp bảo mật, giám sát 24/7, đánh giá an toàn thông tin Cấp độ 3 và chủ động phòng ngừa rủi ro an ninh mạng.
- **Hoạt động quản trị rủi ro:** chủ động và giữ vai trò tham mưu, giám sát tuân thủ, đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh, không phát sinh nợ xấu trước biến động lớn của thị trường trong năm 2025.
- **Môi trường làm việc, chính sách phúc lợi:** Hoạt động văn hóa nội bộ như: Đào tạo nội bộ, đào tạo nâng cao, thăm hỏi đồng viên diễn ra thường xuyên gắn kết đội ngũ. Môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp, quyền lợi của người lao động được chăm sóc ngày càng tốt hơn với chính sách y tế, chăm sóc sức khỏe và thưởng kết quả hoạt động cuối năm.

PHẦN II: KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

1. Cơ hội và rủi ro trong năm 2026

a. Cơ hội

- Triển vọng kinh tế năm 2026 tích cực, với động lực từ chính sách tài khóa và tiền tệ nới lỏng; mục tiêu tăng trưởng GDP được Quốc hội thông qua ở mức từ 10% trở lên.
- Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell vào Q3/2026 được đánh giá sẽ cải thiện hiệu quả vận hành, nâng cao vị thế thị trường và thu hút dòng vốn thụ động từ nhà đầu tư nước ngoài.
- Xu hướng cắt giảm lãi suất của FED được kỳ vọng góp phần giảm áp lực bán ròng của khối ngoại và hạ nhiệt biến động tỷ giá USD/VND.
- Trong bối cảnh thị trường duy trì diễn biến tích cực và lộ trình nâng hạng rõ ràng, hoạt động IPO và mở rộng quy mô thị trường được dự báo tiếp tục sôi động trong năm 2026.

b. Rủi ro

- Tác động từ chính sách thuế quan của Hoa Kỳ có thể bộc lộ rõ hơn khi hiệu ứng mua hàng trước khi thuế quan có hiệu lực suy yếu, đồng thời các biện pháp siết hoạt động trung chuyển có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu và dòng vốn FDI.
- Tỷ giá USD/VND được kỳ vọng cải thiện theo xu hướng hạ lãi suất của FED, tuy nhiên mức điều chỉnh có thể chậm và biên độ hạn chế do chính sách tiền tệ nới lỏng trong nước tiếp tục được duy trì.
- Bất ổn địa chính trị, chiến tranh Iran khiến gián đoạn chuỗi cung ứng, giá dầu tăng cao, nguy cơ thiếu hụt xăng dầu, lạm phát,...
- Lạm phát có xu hướng tăng, song được đánh giá vẫn trong vùng kiểm soát trong bối cảnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế cao.



- Cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt, tập trung vào thị phần môi giới, lãi suất margin, phí giao dịch và năng lực công nghệ; nhiều công ty chứng khoán (CTCK) áp dụng phí giao dịch 0% và lãi suất margin thấp (8-9%/năm) để thu hút nhà đầu tư. CTCK có vốn nước ngoài (Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc – Đài Loan) với lợi thế chi phí vốn thấp tạo áp lực cạnh tranh lớn về giá và nguồn vốn.
- Toàn ngành đẩy mạnh đầu tư công nghệ, hạ tầng và cạnh tranh nhân sự, đồng thời mở rộng sang phái sinh, tư vấn, bảo lãnh phát hành và các mô hình Fintech.
- Thị trường có mức độ tập trung cao, với Top 10 thị phần trên sàn HoSE chiếm gần 70% thị phần, trong đó Top 3 chiếm hơn 35%, làm gia tăng áp lực đối với các CTCK quy mô trung bình.

2. Mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026:

Căn cứ vào nhận định thị trường, Ban Điều hành đặt ra mục tiêu kinh doanh trong năm 2026 thể hiện ở một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	KHOẢN MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2026
A	Tổng doanh thu	Đồng	797.061.800.000
1	Doanh thu hoạt động Môi giới & TVĐT	Đồng	97.700.000.000
2	Doanh thu hoạt động tự doanh, đầu tư:	Đồng	664.461.800.000
3	Doanh thu hoạt động TVDN & BLPH	Đồng	33.000.000.000
4	Doanh thu tài chính	Đồng	1.000.000.000
5	Doanh thu khác	Đồng	900.000.000
B	Tổng chi phí	Đồng	537.063.699.103
1	Chi phí môi giới	Đồng	35.226.215.600
2	Chi phí tự doanh	Đồng	323.240.531.000
3	Chi phí tư vấn	Đồng	6.953.053.530
4	Chi phí tài chính	Đồng	110.180.000.000
5	Chi phí quản lý	Đồng	60.463.898.973
6	Chi phí khác	Đồng	1.000.000.000
C	Kết quả kinh doanh		
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	259.998.100.897
1.1	Lợi nhuận đã thực hiện	Đồng	224.998.100.897
1.2	Lợi nhuận chưa thực hiện	Đồng	35.000.000.000
2	Chi phí thuế TNDN	Đồng	51.999.620.179
2.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng	44.999.620.179
2.2	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Đồng	7.000.000.000
3	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Đồng	207.998.480.718

STT	KHOẢN MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2026
3.1	LNST đã thực hiện	Đồng	179.998.480.718
3.2	LNST chưa thực hiện	Đồng	28.000.000.000

3. Các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2026:

Căn cứ trên thuận lợi, khó khăn cũng như đánh giá một cách thận trọng về các cơ hội và khả năng chấp nhận rủi ro của BMSC trên thị trường chứng khoán Việt Nam, căn cứ định hướng chỉ đạo của HĐQT, đồng thời xét đến những kết quả đã đạt được trong năm 2025, cơ hội đầu tư dự kiến trên TTCK Việt Nam trong năm 2026, Ban Điều hành BMSC xác định rõ năm 2026 sẽ triển khai theo định hướng phát triển như sau:

a. Về hoạt động tự doanh

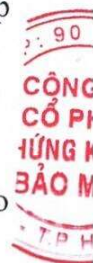
- Phát triển sản phẩm và nền tảng kinh doanh: Tập trung mở rộng danh mục đầu tư vào các loại giấy tờ có giá. Đồng thời, Công ty chủ động đa dạng hóa nguồn cung sản phẩm, mở rộng hợp tác với các tổ chức tài chính và phi tài chính khác nhằm gia tăng quy mô và tính linh hoạt của hoạt động đầu tư.
- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cấp quan hệ hợp tác với các ngân hàng, công ty chứng khoán và quỹ đầu tư, xây dựng lộ trình tiếp cận theo từng giai đoạn, phân loại đối tác theo khu vực trong nước, quốc tế và theo khẩu vị rủi ro, qua đó tạo nền tảng cho các hoạt động hợp tác đầu tư và đồng đầu tư một cách hiệu quả và bền vững.
- Phân bổ nguồn vốn hợp lý, quản trị rủi ro hiệu quả và đảm bảo an toàn hệ thống.

b. Về hoạt động môi giới

- Tập trung thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, trong đó trọng tâm là mở rộng hoạt động cho vay ký quỹ (margin) và phát triển các dịch vụ tài chính liên quan.
- Mở rộng và đa dạng hóa cơ sở khách hàng thông qua việc phát triển mạng lưới cộng tác viên, đồng thời tăng cường tiếp cận và khai thác các phân khúc khách hàng tiềm năng.
- Nâng cao hiệu quả vận hành và chất lượng dịch vụ khách hàng thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, tiếp tục hoàn thiện và nâng cấp hệ thống, nền tảng giao dịch.
- Phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp và bền vững, chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và chất lượng đội ngũ môi giới, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

c. Về hoạt động tư vấn tài chính

- Đẩy mạnh hoạt động thu xếp vốn và tư vấn mua bán sáp nhập thông qua các kênh tư vấn trên thị trường vốn và thị trường nợ như: Phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng, phát hành thêm; Phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu ra công chúng và trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, giúp doanh nghiệp huy động vốn với chi phí vốn tối ưu.
- Mở rộng và phát triển tệp khách hàng theo chiều sâu: Chủ động tiếp cận và khai thác các khách hàng tiềm năng, cung cấp trọn gói các dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp, qua đó đồng thời tìm kiếm và tạo lập các cơ hội cho hoạt động đầu tư, bảo lãnh phát hành, phân phối chứng khoán và giấy tờ có giá cũng như đóng vai trò kết nối khách hàng/cơ hội



đầu tư cho hoạt động môi giới và tự doanh của Công ty, trên cơ sở tuân thủ pháp luật, tuân thủ các cam kết bảo mật thông tin, đảm bảo tính độc lập, minh bạch của hoạt động tự doanh và tư vấn đầu tư.

d. Về phát triển chiến lược công nghệ thông tin

- Tăng cường khả năng kiểm soát tài sản và trải nghiệm người dùng: Tập trung đầu tư nâng cấp hạ tầng và hệ thống công nghệ nhằm tăng cường khả năng kiểm soát tài sản, tối ưu hóa quy trình vận hành, đồng thời cải thiện trải nghiệm giao dịch và sử dụng dịch vụ của khách hàng trên các nền tảng số.
- Tăng cường bảo mật và tuân thủ: Công ty chú trọng hoàn thiện hệ thống an toàn thông tin, bảo đảm an toàn tài sản và dữ liệu của khách hàng, đồng thời đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về quản lý, giám sát và tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước.
- Mở rộng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ thông qua kết nối nền tảng: Trên cơ sở nâng cao năng lực tích hợp và kết nối hệ thống, Công ty từng bước phát triển và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ mới thông qua việc kết nối với các nền tảng đối tác, qua đó gia tăng tiện ích cho khách hàng và mở rộng hệ sinh thái dịch vụ tài chính.

e. Về hoạt động nguồn vốn

- Trên cơ sở nguồn vốn tăng thêm sau đợt tăng vốn vào cuối năm 2025, triển khai các hoạt động kinh doanh vốn phù hợp và hiệu quả nhằm đảm bảo thanh khoản phục vụ cho các hoạt động kinh doanh, đồng thời tạo nền tảng vững chắc để Công ty thực hiện các dự án chiến lược và đạt mục tiêu dài hạn.
- Tiếp tục tìm kiếm và đa dạng hóa các nguồn vốn vay với chi phí hợp lý và tính ổn định cao thông qua việc mở rộng hạn mức tại các tổ chức tín dụng, đồng thời duy trì và củng cố quan hệ hợp tác với các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính nhằm đa dạng hóa kênh tiếp cận nguồn vốn và từng bước gia tăng hạn mức tín dụng phù hợp với quy mô vốn và tổng tài sản của Công ty, qua đó bảo đảm thanh khoản cho hoạt động kinh doanh và kiểm soát hiệu quả chi phí vốn.
- Chủ động bám sát diễn biến thị trường nhằm đề ra các giải pháp linh hoạt về hoạt động nguồn vốn để tối ưu hóa chi phí vốn của Công ty.

f. Về mở rộng mạng lưới:

- Trong chiến lược phát triển trung và dài hạn, Công ty định hướng mở rộng mạng lưới hoạt động nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng khả năng tiếp cận khách hàng và khẳng định vị thế trên thị trường. Trên cơ sở đó, Công ty dự kiến triển khai thành lập và đưa vào hoạt động hai chi nhánh tại các trung tâm kinh tế trọng điểm là Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Sài Gòn.
- Việc mở rộng mạng lưới tại hai khu vực này không chỉ giúp Công ty tăng cường hiện diện tại các thị trường có quy mô lớn, tập trung nhiều nhà đầu tư tổ chức và cá nhân, mà còn tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các hoạt động kinh doanh cốt lõi như môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư, dịch vụ tài chính và các sản phẩm mới. Đồng thời, đây cũng là nền



tăng quan trọng để Công ty nâng cao chất lượng dịch vụ, tối ưu hóa vận hành và từng bước xây dựng hệ sinh thái tài chính toàn diện.

Dù còn nhiều khó khăn, thử thách phía trước, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty cam kết với Quý Cổ đông sẽ nỗ lực phấn đấu để hoàn thành các mục tiêu đề ra đồng thời trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông, HĐQT đã tin tưởng đồng hành, hỗ trợ cho Công ty trong suốt thời gian vừa qua và luôn mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hỗ trợ của tất cả quý vị trong giai đoạn tới.

Kính chúc Quý vị sức khỏe, thành công

Chúc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh phát triển bền vững!

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn Quý vị!

CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN TẤN THƯ



TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025
và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CTCP Chứng khoán Bảo Minh hiện hành;
- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2025 do CTCP Chứng khoán Bảo Minh lập và đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).

Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua:

I. Báo cáo tài chính kiểm toán trong năm 2025 như sau:

1./ Về kết quả kinh doanh: (chi tiết về kết quả kinh doanh được thể hiện trong báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam):

Doanh thu hoạt động	:	528.629.861.716
Lãi từ các tài sản tài chính	:	470.610.700.495
Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	:	31.037.465.595
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	:	5.372.920.612
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	:	15.493.456.668
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	:	3.193.258.898
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn tài chính	:	2.095.909.091
Thu nhập hoạt động khác	:	826.150.357
Chi phí hoạt động	:	306.325.311.589
Lỗ các tài sản tài chính	:	285.108.298.594
Chi phí hoạt động tự doanh	:	6.323.294.573
Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	:	7.182.784.262
Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	:	3.504.129.923
Chi phí nghiệp vụ tư vấn tài chính	:	4.137.548.450
Chi phí các dịch vụ khác	:	69.255.787
Doanh thu hoạt động tài chính	:	889.123.276
Chi phí tài chính	:	61.376.555.610



Chi phí quản lý	:	33.313.734.755
Thu nhập khác và chi phí khác	:	2.513.306.198
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	131.016.689.236
Lợi nhuận đã thực hiện	:	152.656.914.609
Lợi nhuận chưa thực hiện	:	-21.640.225.373
Chi phí thuế TNDN	:	25.281.317.824
Chi phí thuế TNDN hiện hành	:	29.609.362.899
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	:	-4.328.045.075
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	:	105.735.371.412

2./ Báo cáo cân đối kế toán:

Tổng tài sản	:	2.575.378.897.463
Tài sản ngắn hạn	:	1.680.756.022.539
Tài sản dài hạn	:	894.622.874.924
Tổng nguồn vốn	:	2.575.378.897.463
Nợ phải trả	:	363.578.346.114
Vốn chủ sở hữu	:	2.211.800.551.349

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán và xác nhận: *Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.*



II. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2026

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh kính trình Đại hội phê duyệt công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của BMSK như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt nam và được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2026
- Có kinh nghiệm kiểm toán cho các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức tài chính lớn ở Việt Nam, có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của BMSK về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán:

- Dựa trên các tiêu chí trên, Ban Kiểm soát đề xuất đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

- a. Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- b. Công Ty TNHH KPMG Việt Nam
- c. Công Ty TNHH Deloitte Việt Nam
- d. Công Ty TNHH PWC Việt Nam

Là nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán của BMSC trong năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

PHẠM THỊ THU HIỀN



TỜ TRÌNH

(V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2025 và trích lập quỹ năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành.

Hiện nay số liệu quyết toán và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh đã được Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán. Trên cơ sở đó Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và phương án trích quỹ năm 2026 cùng các nội dung khác như sau:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	105.735.371.412
2	Phân phối như sau:	
2.1	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi 6%	6.344.122.285
2.2	Trích lập Quỹ khen thưởng khách hàng 2%	2.114.707.428
3	Tổng lợi nhuận phân bổ cho chủ sở hữu	117.070.704.823
4	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: tương ứng 5.5% năm 2025	112.162.958.600
5	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	4.907.746.223

2. Trình việc trích lập các quỹ trong năm 2026 như sau:

a. Quỹ khen thưởng phúc lợi cho CBCNV



- Trích 4% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2026 cho quỹ khen thưởng phúc lợi.



b. Quỹ khen thưởng cho khách hàng:

- Trích 4% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2026 cho quỹ khen thưởng dành cho khách hàng.

Kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua!

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 


LƯƠNG THỊ CẨM TÚ



TỜ TRÌNH

(Về ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị & Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;
- Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) – CTCP Chứng khoán Bảo Minh về ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong năm 2026 như sau:

Hội đồng quản trị sẽ tập trung mọi ưu tiên để thực hiện thành công kế hoạch hoạt động của HĐQT & BKS như đã nêu trong báo cáo hoạt động của HĐQT & BKS. Chú trọng công tác phân tích kinh tế vĩ mô, nâng cao chất lượng công tác quản trị điều hành, tăng cường hiệu quả hoạt động giám sát sẽ là những ưu tiên hàng đầu của HĐQT & BKS trong năm 2026. Do đó, HĐQT kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2026 thông qua:

- Ngân sách hoạt động (thù lao, thưởng, các lợi ích và các chi phí khác) của HĐQT & BKS trong năm tài chính 2026 là 5% lợi nhuận trước thuế của năm tài chính 2026 nhưng không thấp hơn 6,5 tỷ đồng.
- Việc hạch toán ngân sách hoạt động thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Đây là điều kiện cần thiết hỗ trợ cho HĐQT & BKS hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh ngày càng phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững và đáp ứng quyền lợi tối đa cho cổ đông.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LƯƠNG THỊ CẨM TÚ

Số: 07./2026-BMSC/TT-HĐQT

TP.HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

(V/v: Miễn nhiệm & bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ IV “2023-2028”)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông báo gửi cổ đông số 07./2026-BMSC/HĐQT/TB ngày 31/03/2026 về việc đề cử, ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023-2028) của chủ tịch HĐQT;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành.

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Hội đồng Quản trị xin báo cáo về việc miễn nhiệm thành viên BKS và trình bầu bổ sung thành viên BKS như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên BKS:

Thành viên BKS Trần Văn Ngừng đã có đơn xin từ nhiệm gửi HĐQT/BKS từ ngày 16/03/2026. Để đảm bảo tuân thủ pháp luật và điều lệ Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Trần Văn Ngừng theo đơn từ nhiệm.

2. Bầu bổ sung 01 thành viên BKS:

- Thông qua bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023-2028).
- Thực hiện thủ tục để bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023-2028) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 theo danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử đáp ứng đủ tiêu chuẩn điều kiện đã thông báo. Danh sách ứng viên BKS được công khai theo quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓

LƯƠNG THỊ CẨM TÚ

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (“Luật Doanh nghiệp”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định 155”);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành;
- Nhu cầu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (“Điều lệ Công ty”) như sau:

ĐIỀU LỆ CŨ	ĐIỀU LỆ MỚI
<p>Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>2.3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>a) Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;</p>	<p>Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>2.3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>a) Địa chỉ trụ sở chính: Tầng trệt, 1,2,3,4, Tòa nhà BMS, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;</p>

Toàn văn nội dung Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động năm 2026 (sửa đổi) đã được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh. Điều lệ Công ty được sửa đổi sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LUONG THỊ CẨM TÚ

Số: 09./2026-BMSC/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành/chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán; Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành;
- Nhu cầu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua phương án phát hành/chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (“BMSC” hoặc “Công ty”) như sau:

I. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỢT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.
- Nâng cao năng lực tài chính, mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và làm tăng mức độ an toàn tài chính của Công ty.
- Tăng giới hạn cung cấp các dịch vụ trong hoạt động môi giới chứng khoán; tăng nguồn vốn trung, dài hạn để tài trợ cho hoạt động kinh doanh của BMSC; góp phần mở rộng đối tượng khách hàng.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ



1. Tổng quan về phương án tăng vốn điều lệ

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.
- Mã cổ phiếu: BMS.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện tại: 2.039.326.520.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 203.932.652 cổ phiếu, trong đó:
 - + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 203.932.652 cổ phiếu;
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 113.182.621 cổ phiếu, trong đó:

STT	Hình thức phát hành	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành (cổ phiếu)
1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	11.216.295
2	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	101.966.326
Tổng cộng		113.182.621

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 1.131.826.210.000 đồng.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn: 3.171.152.730.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi tăng vốn: 317.115.273 cổ phiếu.

2. Phương án tăng vốn chi tiết

2.1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **11.216.295** cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến (theo mệnh giá): **112.162.950.000** đồng.
- Tỷ lệ phát hành: **5,5%**.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5,5 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu, cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 5,5 cổ phiếu mới).
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Nguồn vốn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả

CC
CỔ
HỮU
BẢO
MINH

cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 141 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phần cổ đông A được nhận là 7,755 cổ phiếu ($=141 \times 5,5\%$). Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông A thực tế nhận được là 7 cổ phiếu. Phần lẻ 0,755 cổ phần sẽ bị hủy bỏ.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian phát hành dự kiến: Dự kiến trong năm 2026, sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung: Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định pháp luật.
- Thay đổi Văn điều lệ: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, các thủ tục thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt phát hành.

2.2. Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phiếu chào bán: **101.966.326** cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu chào bán (theo mệnh giá): **1.019.663.260.000** đồng.
- Giá chào bán: **10.000 đồng/cổ phiếu.**
- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: **1.019.663.260.000** đồng.
- Hình thức phát hành: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.
- Phương thức phân phối: Phân phối theo phương thức thực hiện quyền mua của cổ đông hiện hữu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được 01 quyền mua cổ phiếu, cứ 02 quyền mua cổ phiếu thì được quyền mua 01 cổ phiếu mới).
- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
- Nguyên tắc làm tròn cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 141 cổ phiếu. Khi đó số cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông A được mua 70,50 cổ phiếu ($=141:2$). Sau khi làm tròn xuống đến

hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông A được quyền mua là 70 cổ phiếu.

- Phương thức xử lý số cổ phiếu chưa chào bán hết (nếu có): Số cổ phiếu lẻ phát sinh do việc làm tròn xuống và số cổ phiếu do cổ đông và/hoặc người nhận chuyển nhượng quyền mua không mua/không mua hết được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác (kể cả cổ đông hiện hữu) với điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Ủy quyền cho HĐQT quyết định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua số cổ phiếu còn lại nêu trên, giá chào bán cho từng nhà đầu tư (không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu).

Việc phân phối số cổ phiếu còn lại chưa chào bán hết cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

- + Tuân thủ quy định về sở hữu chéo tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- + Tuân thủ quy định về xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật hiện hành (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy bỏ và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán. Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ trên số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối thành công.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại phân phối cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Thời gian chào bán dự kiến: Dự kiến trong năm 2026, sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Đảm bảo đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: Không áp dụng.
- Đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung và đăng ký chứng khoán bổ sung: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch/niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định pháp luật.
- Thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, các thủ tục thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ như sau:
 - (i). Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh (cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu Chính phủ, chứng chỉ tiền gửi,...): dự kiến 70% số tiền thu được từ đợt chào bán;

Ng

C.
TY
I
AN
HO
INH
A

(ii). Bổ sung vốn cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán: dự kiến 30% số tiền thu được từ đợt chào bán.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, điều chỉnh phương án, phân bổ và luân chuyển số tiền thu được từ đợt chào bán vào các mục đích nêu trên, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.
- Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thứ tự ưu tiên sử dụng tổng số tiền thu được nêu trên tùy theo tình hình thực tế tại Công ty.

IV. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai thực hiện phương án phát hành/chào bán theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- Lựa chọn trình tự phát hành/chào bán theo tình hình thực tế và theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành/chào bán và sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành/chào bán; chịu trách nhiệm giải trình và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo việc thực hiện phương án phát hành đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tối đa của cổ đông và Công ty.
- Quyết định điều chỉnh tỷ lệ phát hành/chào bán và tỷ lệ thực hiện quyền từng đợt phát hành/chào bán tại từng thời điểm phát hành/chào bán (nếu có thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm triển khai thực hiện).
- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết, điều chỉnh phương án sử dụng vốn, phân bổ và luân chuyển số tiền thu được từ đợt chào bán cho các hoạt động của Công ty theo các mục đích nêu trên, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.
- Quyết định điều chỉnh/thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định thời điểm chốt danh sách để thực hiện quyền cho cổ đông.
- Quyết định phương án xử lý số cổ phần chưa phân phối hết cho các nhà đầu tư khác theo nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành/chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ và số cổ phần tương ứng với số vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán/phát hành.
- Tiến hành đăng ký thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động tại Ủy ban Chứng khoán Nhà



nước, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính theo quy định.

- Thực hiện thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch/nhiệm ý bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành/chào bán theo đúng quy định của pháp luật.
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục, các vấn đề cần thiết khác có liên quan đến đợt chào bán/phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

Hội đồng quản trị được quyền giao/ủy quyền lại cho các cá nhân/đơn vị khác thuộc Công ty có chuyên môn có liên quan thực hiện các công việc được giao tại Phương án phát hành/chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LƯƠNG THỊ CẨM TÚ



Số:/2026-BMSC/NQ-ĐHĐCĐ

Ngày 23 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh hiện hành;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình Đại hội Đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh ngày 23/04/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Tổng Giám đốc.

(Tài liệu đính kèm nghị quyết này).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025:

1. Về kết quả kinh doanh: (chi tiết về kết quả kinh doanh được thể hiện trong báo cáo tài chính đã kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam)

Doanh thu hoạt động	:	528,629,861,716
Lãi từ các tài sản tài chính	:	470,610,700,495
Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	:	31,037,465,595
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	:	5,372,920,612
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	:	15,493,456,668
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	:	3,193,258,898
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn tài chính	:	2,095,909,091
Thu nhập hoạt động khác	:	826,150,357
Chi phí hoạt động	:	306,325,311,589
Lỗ các tài sản tài chính	:	285,108,298,594
Chi phí hoạt động tự doanh	:	6,323,294,573
Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán	:	7,182,784,262
Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	:	3,504,129,923
Chi phí nghiệp vụ tư vấn tài chính	:	4,137,548,450
Chi phí các dịch vụ khác	:	69,255,787

Doanh thu hoạt động tài chính	:	889,123,276
Chi phí tài chính	:	61,376,555,610
Chi phí quản lý	:	33,313,734,755
Thu nhập khác và chi phí khác	:	2,513,306,198
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	131,016,689,236
Lợi nhuận đã thực hiện	:	152,656,914,609
Lợi nhuận chưa thực hiện	:	-21,640,225,373
Chi phí thuế TNDN	:	25,281,317,824
Chi phí thuế TNDN hiện hành	:	29,609,362,899
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	:	-4,328,045,075
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	:	105,735,371,412

2. Báo cáo cân đối kế toán:

Tổng tài sản	:	2,575,378,897,463
Tài sản ngắn hạn	:	1,680,756,022,539
Tài sản dài hạn	:	894,622,874,924
Tổng nguồn vốn	:	2,575,378,897,463
Nợ phải trả	:	363,578,346,114
Vốn chủ sở hữu	:	2,211,800,551,349

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 & trích quỹ năm 2026:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	105,735,371,412
2	Phân phối như sau:	
2.1	Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi 6%	6,344,122,285
2.2	Trích lập Quỹ khen thưởng khách hàng 2%	2,114,707,428
3	Tổng lợi nhuận phân bổ cho chủ sở hữu	117,070,704,823
4	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: tương ứng 5.5% năm 2025	112,162,958,600
5	Lợi nhuận còn lại sau chia cổ tức	4,907,746,223

2. Thông qua việc trích lập các quỹ trong năm 2026 như sau:

a. Quỹ khen thưởng phúc lợi cho CBNV:

- Trích 4% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2026 cho quỹ khen thưởng phúc lợi.

b. Quỹ khen thưởng cho khách hàng:

- Trích 4% lợi nhuận sau thuế đạt được của Công ty trong năm 2026 cho quỹ khen thưởng dành cho khách hàng.

Điều 4: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026:

STT	KHOẢN MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2026
A	Tổng doanh thu	Đồng	797,061,800,000
1	Doanh thu hoạt động Môi giới & TVĐT	Đồng	97,700,000,000
2	Doanh thu hoạt động tự doanh, đầu tư:	Đồng	664,461,800,000
3	Doanh thu hoạt động TVDN & BLPH	Đồng	33,000,000,000
4	Doanh thu tài chính	Đồng	1,000,000,000
5	Doanh thu khác	Đồng	900,000,000
B	Tổng chi phí	Đồng	537,063,699,103
1	Chi phí môi giới	Đồng	35,226,215,600
2	Chi phí tự doanh	Đồng	433,420,531,000
3	Chi phí tư vấn	Đồng	6,953,053,530
4	Chi phí tài chính	Đồng	-
5	Chi phí quản lý	Đồng	60,463,898,973
6	Chi phí khác	Đồng	1,000,000,000
C	Kết quả kinh doanh	Đồng	
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	259,998,100,897
	Lợi nhuận đã thực hiện	Đồng	224,998,100,897
	Lợi nhuận chưa thực hiện	Đồng	35,000,000,000
2	Chi phí thuế TNDN	Đồng	51,999,620,179
	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Đồng	44,999,620,179
	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Đồng	7,000,000,000
3	Lợi nhuận kế toán sau thuế	Đồng	207,998,480,718
	LNST đã thực hiện	Đồng	179,998,480,718
	LNST chưa thực hiện	Đồng	28,000,000,000

Điều 5: Thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT & BKS trong năm 2026:

- Ngân sách hoạt động (thù lao, thưởng, các lợi ích và các chi phí khác) của HĐQT & BKS trong năm tài chính 2026 là 5% lợi nhuận trước thuế của năm tài chính 2026 nhưng không thấp hơn 6,5 tỷ đồng.
- Việc hạch toán ngân sách hoạt động thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 6: Thông qua tờ trình phương án chào bán/phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

(Tờ trình đính kèm nghị quyết này).

Điều 7: Thông qua nội dung sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động.

ĐIỀU LỆ CŨ	ĐIỀU LỆ MỚI
<p><u>Điều 2:</u> Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>2.3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>a) Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;</p>	<p><u>Điều 2:</u> Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>2.3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>a) Địa chỉ trụ sở chính: Tầng trệt, 1,2,3,4, Tòa nhà BMS, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh</p>

Điều 8: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau:

1. Công Ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam
2. Công Ty TNHH Kiểm toán KPMG Việt Nam
3. Công Ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam
4. Công Ty TNHH Kiểm toán Price Waterhouse Cooper Việt Nam

Là nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán của Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Minh trong năm 2026.

Điều 9: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023-2028) theo đơn từ nhiệm:

- Miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông Trần Văn Hùng

Điều 10: Thông qua danh sách trúng cử bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2023-2028):

1. : Thành viên BKS

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Giao cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BMSC
CHỦ TỊCH HĐQT**

LƯƠNG THỊ CẨM TÚ